

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TTr-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên

Kính gửi: Chính phủ

(Gửi Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định)

Thực hiện nhiệm vụ Phó Thủ Tướng Chính phủ Lê Thành Long giao (tại Công văn số 4917/VPCP-KGVX ngày 12/7/2024 của Văn phòng Chính phủ); Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đã chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ xây dựng Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên theo trình tự thủ tục rút gọn. Bộ GDĐT kính trình Chính phủ Hồ sơ dự thảo Nghị định với những nội dung chính, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lí

Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách nhằm bảo tồn và phát triển tiếng nói, chữ viết của các dân tộc. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 và Hiến pháp năm 2013 (Điều 5, Điều 42) luôn giữ quan điểm: *Các dân tộc có quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc dân tộc, phát huy những phong tục, tập quán, truyền thống và văn hoá tốt đẹp của mình; Công dân có quyền xác định dân tộc của mình, sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ, lựa chọn ngôn ngữ giao tiếp.* Luật di sản văn hóa số 28/2001/QH10 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa số 32/2009/QH12 (Điều 21) nêu rõ: *Nhà nước bảo vệ và phát triển tiếng nói, chữ viết của các dân tộc Việt Nam; dạy tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số cho học sinh người dân tộc thiểu số theo quy định của Luật giáo dục.*

Luật Giáo dục năm 2005 (Điều 7) và Luật Giáo dục năm 2019 (Điều 11) đều quy định: *Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện để người DTTS được học tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình theo quy định của Chính phủ.* Nghị định số 82/2010/NĐ-

CP ngày 15/7/2010 quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số (DTTS) trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên được xây dựng trên cơ sở Luật Giáo dục năm 2005. Ngày 14 tháng 6 năm 2019 Quốc hội khóa 14 đã ban hành Luật Giáo dục số 43/2019/QH14. Sau quá trình triển khai thực hiện, một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP đã bộc lộ nhiều bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn và Luật Giáo dục năm 2019. Việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP là phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

2. Cơ sở thực tiễn

Nghị định số 82/2010/NĐ-CP được triển khai thực hiện 14 năm qua đã tác động tích cực và hiệu quả đối với việc bảo tồn, phát triển tiếng nói chữ viết của các DTTS nói chung, việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của DTTS trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên nói riêng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục vùng đồng bào DTTS và miền núi. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và thực hiện Luật Giáo dục 2019, một số quy định của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP đã bất cập cần phải sửa đổi, bổ sung. Cụ thể như sau:

- Chương trình giáo dục phổ thông 2006 được căn cứ theo Luật Giáo dục năm 2005, thời điểm đó Bộ GDĐT chủ trì biên soạn, phát hành một bộ sách giáo khoa (SGK) bao gồm cả SGK tiếng DTTS và chỉ có Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam được phép in ấn, phát hành SGK. Trong khi đó, việc biên soạn SGK tiếng DTTS để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phải căn cứ vào Luật Giáo dục năm 2019 (điểm b khoản 1 Điều 32) “*Mỗi môn học có một hoặc một số SGK; thực hiện xã hội hóa việc biên soạn SGK; việc xuất bản SGK thực hiện theo quy định của pháp luật*”. Do đó, việc đảm bảo SGK tiếng DTTS cho người học theo quy định của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP có những điểm không còn phù hợp với Luật Giáo dục năm 2019 và các quy định hiện hành khác có liên quan.

- Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông có chủ trương thực hiện xã hội hóa việc biên soạn SGK. Tuy nhiên, đến năm 2020, việc biên soạn SGK tiếng DTTS vẫn không thể xã hội hóa được. Ngày 19/6/2020, Quốc hội khóa XIV Kỳ họp thứ 9 ban hành Nghị quyết số 122/2020/QH14, theo đó những môn học đã thực hiện xã hội hóa biên soạn ít nhất 01 SGK thì không sử dụng ngân sách nhà nước để biên soạn. Do không thực hiện được việc xã hội hóa biên soạn SGK tiếng DTTS, Chính phủ đã giao Bộ GDĐT tổ chức biên soạn SGK và tài liệu hướng dẫn dạy học (TLHDDH) tiếng DTTS bằng ngân sách nhà nước. Hiện nay, Bộ GDĐT đã hoàn thành việc tổ chức biên soạn SGK và TLHDDH tiếng DTTS các lớp 1,2,3,4,5. Theo quy định tại Nghị định số 82/2010/NĐ-CP (Điều 9, Điều 14) thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm bảo đảm cấp phát SGK và tài liệu tiếng DTTS cho người học. Bộ GDĐT là đại diện Nhà nước thực hiện quyền của chủ sở hữu quyền tác giả đối với SGK tiếng DTTS. Việc xuất bản, phát hành SGK tiếng DTTS phải do một nhà xuất bản (NXB) thực hiện. Việc cho phép NXB sử dụng

(tác phẩm do Nhà nước là chủ sở hữu) được hướng dẫn tại Điều 22 Nghị định số 17/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan và pháp luật liên quan về quản lý tài sản công. *Vướng mắc, bất cập ở đây là nhà xuất bản nếu sử dụng bản mẫu SGK để xuất bản, phát hành thì phải trả tiền bản quyền cho Nhà nước, nhưng chưa có quy định cho việc định giá bản quyền SGK.* Vì vậy không thực hiện được việc in ấn, xuất bản SGK tiếng DTTS để các địa phương mua sách tổ chức dạy học tiếng DTTS theo quy định. Do đó, cần phải tiến hành sửa Nghị định số 82/2010/NĐ-CP theo hướng Chính phủ giao Bộ GDĐT tổ chức in ấn, cấp phát cho các địa phương triển khai dạy học đối với sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng DTTS do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn.

Như vậy, việc đề xuất xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP theo trình tự, thủ tục rút gọn là có đầy đủ căn cứ chính trị, pháp lý, nhằm giải quyết yêu cầu thực tiễn cấp bách về đảm bảo SGK và TLHDDH tiếng DTTS cho người dạy và người học, khắc phục các vấn đề phát sinh trong thực tiễn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành Nghị định

- Ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP nhằm tiếp tục thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về bảo tồn và phát triển tiếng nói, chữ viết của các dân tộc; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và đồng bộ các quy định của Nghị định với các văn bản quy phạm pháp luật khác; khắc phục những bất cập không còn phù hợp với thực tiễn;

- Hoàn thiện cơ sở pháp lý để đảm bảo SGK và tài liệu tiếng DTTS cho người dạy và người học nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển GDĐT vùng đồng bào DTTS và miền núi, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về GDĐT.

2. Quan điểm xây dựng Nghị định

- Cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về bảo tồn, phát triển tiếng nói, chữ viết của DTTS; các nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông;

- Khắc phục những hạn chế, bất cập của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP; Cụ thể hóa quy định của Luật Giáo dục năm 2019; phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật về công tác dân tộc.

- Xây dựng hành lang pháp lý để tổ chức in ấn, phát hành SGK và TLHDDH tiếng DTTS đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số

82/2010/NĐ-CP quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của DTTS trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng cho người dạy, người học tiếng DTTS, cơ sở giáo dục phổ thông, và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên có tổ chức dạy học tiếng DTTS.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

Quá trình xây dựng dự thảo Nghị định đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024):

1. Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch số 923/KH-BGDĐT ngày 06/8/2024 về việc xây dựng Nghị định; Quyết định số 2094/QĐ-BGDĐT ngày 08/8/2024 về việc thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng Nghị định với sự tham gia của đại diện Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Ủy ban Dân tộc và các đơn vị thuộc Bộ.

2. Ngày 13/8/2024, Bộ GDĐT tổ chức họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập góp ý cho Dự thảo 1 Nghị định. Tiếp thu ý kiến góp ý của các thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập, Bộ GDĐT đã hoàn thiện Dự thảo 2 Nghị định. Ngày 20/8/2024, Bộ GDĐT có văn bản gửi các bộ, ngành, địa phương và các cơ sở giáo dục đại học đào tạo giáo viên tiếng DTTS để xin ý kiến đối với Hồ sơ dự thảo Nghị định. Bộ GDĐT tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị và hoàn thiện Dự thảo 3 Nghị định.

3. Bộ GDĐT đã gửi Bộ Tư pháp thẩm định Hồ sơ dự thảo Nghị định tại Công văn số/BGDĐT-GDDT ngày / /2024. Trên cơ sở ý kiến của Bộ Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số ... ngày ..., Bộ GDĐT đã tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến thẩm định và hoàn thiện Hồ sơ dự thảo Nghị định (Báo cáo tiếp thu, giải trình kèm theo).

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Nghị định gồm 02 Điều. Điều 1 nêu những nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP. Điều 2 quy định về hiệu lực và trách nhiệm thi hành.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

2.1. Tên dự thảo Nghị định

Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói,

chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

2.2. Những nội dung sửa đổi, bổ sung

1. Tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 82/2010/NĐ-CP, bổ sung quy trình chuyển giao SGK, TLHDDH tiếng DTTS cho địa phương quản lý, sử dụng đối với những sách do Bộ GDĐT tổ chức biên soạn. Cụ thể:

“ Trong trường hợp sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn, in ấn, phát hành, việc chuyển giao sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý, cấp phát cho các cơ sở giáo dục tổ chức dạy học tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn được thực hiện theo quy trình sau:

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo lập 01 bộ hồ sơ gửi Bộ Tài chính đề nghị chuyển giao sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số về địa phương quản lý, sử dụng. Hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị chuyển giao sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số về địa phương quản lý, sử dụng: 01 bản chính.

- Danh mục sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số đề nghị chuyển giao về địa phương quản lý, sử dụng (chủng loại, số lượng, tình trạng, lý do chuyển giao): 01 bản chính.

- Văn bản của các địa phương về nhu cầu sử dụng sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số: 01 bản sao.

b) Bộ Tài chính xem xét hồ sơ chuyển giao sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số theo đề nghị của Bộ Giáo dục và Đào tạo; gửi ý kiến bằng văn bản đến Bộ Giáo dục và Đào tạo trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

c) Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quyết định cấp phát sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số và tổ chức chuyển giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý, cấp phát cho các cơ sở giáo dục tổ chức dạy học tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn (sau khi có văn bản đồng ý của Bộ Tài chính).”

Lí do bổ sung: SGK và TLHDDH tiếng DTTS là tài sản nhà nước do Bộ GDĐT quản lý. Hiện nay chưa có quy định cụ thể về trình tự, thủ tục cho việc chuyển giao tài sản này. Tại Công văn số 10607/BTC-HCSN ngày 03/10/2024, Bộ Tài chính đề nghị: Bộ GDĐT nghiên cứu việc cấp phát SGK và TLHDDH tiếng DTTS cho các địa phương quản lý sử dụng theo hướng áp dụng hình thức chuyển giao tài sản từ Bộ GDĐT về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý, sử dụng. Theo đó, sau khi Bộ GDĐT hoàn thành việc in ấn SGK và TLHDDH tiếng DTTS, Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định chuyển giao SGK và TLHDDH tiếng DTTS cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý, sử dụng trên cơ sở đề nghị của các địa phương, đồng thời quy định cụ thể về trình tự, thủ tục và hồ sơ thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

2. Tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 82/2010/NĐ-CP, bổ sung chính sách cho

người dạy tiếng DTTS: *Người dạy được Nhà nước đảm bảo sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học, tài liệu tham khảo tiếng dân tộc thiểu số.*

Lý do bổ sung: Bổ sung chính sách trên để người dạy được mượn SGK, TLHDDH, tài liệu tham khảo tiếng DTTS từ thư viện các cơ sở giáo dục tổ chức dạy học tiếng DTTS. Thực tế giáo viên dạy tiếng DTTS đang được mượn SGK, TLHDDH, tài liệu tham khảo tiếng DTTS từ thư viện các cơ sở giáo dục. Tiếng DTTS là môn học đặc thù rất cần sự quan tâm tạo điều kiện của nhà nước. Hiện nay cả nước chỉ có hơn 1000 giáo viên dạy tiếng DTTS trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Vì vậy, bổ sung chính sách này không ảnh hưởng đáng kể đến ngân sách nhà nước.

3. Tại Điều 10 Nghị định số 82/2010/NĐ-CP, bổ sung khoản 4 quy định nhiệm vụ cho Bộ GDĐT:

“4. Tổ chức in ấn, cấp phát sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn cho các địa phương triển khai dạy học tiếng dân tộc thiểu số.”

Lý do bổ sung: Chính phủ đã giao Bộ GDĐT tổ chức biên soạn SGK và TLHDDH tiếng DTTS bằng ngân sách nhà nước. Hiện nay, Bộ GDĐT đã hoàn thành việc tổ chức biên soạn cho các lớp 1,2,3,4,5. Tuy nhiên đến thời điểm này vẫn chưa thực hiện được việc in ấn, xuất bản, phát hành SGK và TLHDDH tiếng DTTS để các địa phương có sách triển khai dạy học môn học tiếng DTTS, do còn nhiều khó khăn, vướng mắc theo các quy định pháp luật hiện hành đối với việc in ấn, phát hành SGK được tổ chức biên soạn bằng ngân sách nhà nước. Việc Chính phủ giao cho Bộ GDĐT tổ chức in ấn, cấp phát SGK, TLHDDH tiếng DTTS do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn chuyển giao cho các địa phương triển khai dạy học tiếng DTTS là phù hợp, đồng thời tạo ra hành lang pháp lý cho việc in ấn, cấp phát SGK và TLHDDH tiếng DTTS trong thực tiễn.

4. Tại Điều 12 Nghị định số 82/2010/NĐ-CP, bổ sung trách nhiệm của Bộ Tài chính như sau:

“Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, bố trí kinh phí tổ chức in ấn, cấp phát sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn cho các địa phương triển khai dạy học”.

Lý do bổ sung: Dự thảo Nghị định đã quy định Chính phủ giao Bộ GDĐT tổ chức in ấn, cấp phát SGK, TLHDDH tiếng DTTS do Bộ GDĐT biên soạn bằng ngân sách nhà nước. Do đó Chính phủ giao cho Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ GDĐT, bố trí kinh phí tổ chức in ấn, cấp phát các sách nêu trên cho địa phương triển khai dạy học là phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tài chính.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 14 như sau:

“Quản lý, chỉ đạo việc tiếp nhận, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số và việc dạy học tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn; báo

cáo kết quả thực hiện về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30 tháng 12 hàng năm.”

Lý do bổ sung: Sau khi tiếp nhận SGK và TLHDDH tiếng DTTS, trách nhiệm của địa phương là chỉ đạo việc tiếp nhận và quản lý, sử dụng sách để tổ chức dạy học tiếng DTTS trên địa bàn.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC

Thực hiện cấp phát SGK và TLHDDH tiếng DTTS cấp tiểu học (08 thứ tiếng theo chương trình giáo dục phổ thông 2018) khoảng 22 tỉ đồng cho thư viện các cơ sở giáo dục sử dụng lâu dài, bao gồm cả kinh phí mua SGK bổ sung, thay thế cho số sách hư hỏng trong 10 năm, mỗi năm 5% đầu sách (*Phụ lục 01*).

Thực hiện cấp phát SGK và TLHDDH tiếng DTTS cấp trung học cơ sở (03 thứ tiếng) và trung học phổ thông (01 thứ tiếng) khoảng 8,3 tỉ đồng, bao gồm cả kinh phí mua SGK bổ sung, thay thế cho số sách hư hỏng trong 10 năm, mỗi năm 10% đầu sách (*Phụ lục 02*).

Như vậy, tổng kinh phí dự tính cho việc in ấn, cấp phát SGK và TLHDDH tiếng DTTS sử dụng trong khoảng 10 năm tới, từ lớp 1 đến lớp 12, khoảng 30,3 tỉ đồng. Vì chỉ điều chỉnh nhiệm vụ chi từ ngân sách địa phương sang ngân sách trung ương, nên không làm tăng chi ngân sách nhà nước.

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ)

Trên đây là nội dung cơ bản Tờ trình về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên. Bộ GDĐT kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

Tài liệu gửi kèm: (1) Tờ trình Chính phủ về dự thảo nghị định; (2) Dự thảo Nghị định; (3) Báo cáo thẩm định; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp; (4) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân, Bản sao ý kiến góp ý của các bộ, ngành; (5) Báo cáo đánh giá tác động chính sách quy định tại dự thảo Nghị định.

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- HĐDT của Quốc hội;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ;
- Ủy ban Dân tộc
- Lưu: VT, GDDT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Kim Chi

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /2024/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 như sau:

“3. Chương trình và sách giáo khoa tiếng dân tộc thiểu số được biên soạn và thẩm định theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trong trường hợp sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn, in ấn, phát hành, việc chuyển giao sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý, cấp phát cho các cơ sở giáo dục tổ chức dạy học tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn được thực hiện theo quy trình sau:

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo lập 01 bộ hồ sơ gửi Bộ Tài chính đề nghị chuyển giao sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số về địa phương quản lý, sử dụng. Hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị chuyển giao sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học

tiếng dân tộc thiểu số về địa phương quản lí, sử dụng: 01 bản chính.

- Danh mục sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số đề nghị chuyển giao về địa phương quản lí, sử dụng (chủng loại, số lượng, tình trạng, lí do chuyển giao): 01 bản chính.

- Văn bản của các địa phương về nhu cầu sử dụng sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số: 01 bản sao.

b) Bộ Tài chính xem xét hồ sơ chuyển giao sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số theo đề nghị của Bộ Giáo dục và Đào tạo; gửi ý kiến bằng văn bản đến Bộ Giáo dục và Đào tạo trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

c) Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quyết định cấp phát sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số và tổ chức chuyển giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lí, cấp phát cho các cơ sở giáo dục tổ chức dạy học tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn (sau khi có văn bản đồng ý của Bộ Tài chính)."

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9 như sau:

"2. Người dạy và người học được Nhà nước bảo đảm sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học, tài liệu tham khảo tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với từng đối tượng. Người học là cán bộ, công chức, viên chức được hưởng chế độ đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật có liên quan".

3. Bổ sung khoản 4 Điều 10 như sau:

"4. Tổ chức in ấn, cấp phát sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn cho các địa phương triển khai dạy học tiếng dân tộc thiểu số."

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

"Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo bố trí kinh phí tổ chức in ấn cấp phát sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn cho các địa phương triển khai dạy học; Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, hướng dẫn quản lí sử dụng nguồn tài chính cho việc dạy học tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành."

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 14 như sau:

"Quản lí, chỉ đạo việc tiếp nhận, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số và việc dạy học tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn; báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30 tháng 12 hằng năm."

Điều 2. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này. 

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính

BÁO CÁO

Đánh giá tác động của chính sách quy định trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên

(Kèm theo Tờ trình số 1752 /TTr-BGDĐT ngày 26 /11/2024 của Bộ GDĐT)

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Chính phủ ban hành Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số (DTTS) trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên (sau đây gọi tắt là Nghị định số 82/2010/NĐ-CP). Nghị định số 82/2010/NĐ-CP được triển khai thực hiện 14 năm qua đã tác động tích cực và hiệu quả đối với việc bảo tồn, phát triển tiếng nói chữ viết của các DTTS nói chung, việc dạy học tiếng nói, chữ viết của DTTS trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên nói riêng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục vùng đồng bào DTTS và miền núi. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, một số quy định của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP đã bắt cập cần phải sửa đổi, bổ sung. Cụ thể như sau:

1.1. Luật giáo dục năm 2005 và Luật Giáo dục năm 2019 đều quy định Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện để người DTTS được học tiếng DTTS. Cụ thể, Điều 7 Luật Giáo dục năm 2005 quy định “*Nhà nước tạo điều kiện để người DTTS được học tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình nhằm giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, giúp cho học sinh người DTTS dễ dàng tiếp thu kiến thức khi học tập trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác. Việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của DTTS được thực hiện theo quy định của Chính phủ*”. Điều 11 Luật Giáo dục năm 2019 quy định “*Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện để người DTTS được học tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình theo quy định của Chính phủ*”. Ngày 15/7/2010, Chính phủ ban hành Nghị định số 82/2010/NĐ-CP để quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của DTTS trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

Việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 được căn cứ theo Luật Giáo dục năm 2005, thời điểm đó Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) chủ trì biên soạn, phát hành một bộ sách giáo khoa (SGK) bao gồm cả SGK tiếng DTTS và chỉ có Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam được phép in ấn, phát hành SGK. Trong khi đó, việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 thì phải căn cứ vào Luật Giáo dục 2019 (điểm b khoản 1 Điều 32)

“Mỗi môn học có một hoặc một số sách giáo khoa; thực hiện xã hội hóa việc biên soạn sách giáo khoa; việc xuất bản sách giáo khoa thực hiện theo quy định của pháp luật”. Hơn nữa, hiện nay có nhiều nhà xuất bản được phép xuất bản SGK. Vì vậy, việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP là phù hợp với quy định mới của Luật Giáo dục năm 2019 trong việc biên soạn và xuất bản SGK.

1.2. Tại Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông, việc biên soạn SGK được thực hiện xã hội hóa. Tuy nhiên, đến năm 2020, việc biên soạn SGK tiếng DTTS vẫn không thể xã hội hóa được. Ngày 19/6/2020, Quốc hội khóa XIV Kỳ họp thứ 9 ban hành Nghị quyết số 122/2020/QH14, theo đó những môn học đã thực hiện xã hội hóa biên soạn ít nhất 01 SGK thì không sử dụng ngân sách nhà nước để biên soạn. Do không thực hiện được việc xã hội hóa biên soạn SGK tiếng DTTS, Chính phủ đã giao Bộ GDĐT tổ chức biên soạn SGK và tài liệu hướng dẫn dạy học (TLHDDH) tiếng DTTS bằng ngân sách nhà nước. Hiện nay, Bộ GDĐT đã hoàn thành việc tổ chức biên soạn SGK và TLHDDH tiếng DTTS các lớp 1,2,3,4,5. Gần 02 năm nay, Bộ GDĐT đã xây dựng nhiều phương án về việc xuất bản, phát hành SGK tiếng DTTS. Tuy nhiên, mỗi phương án đều có những khó khăn, vướng mắc riêng, nên đến thời điểm này vẫn chưa thực hiện được việc xuất bản, phát hành SGK để các địa phương có sách triển khai tổ chức dạy học môn học tiếng DTTS.

Như vậy, việc đề xuất xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP là có đầy đủ căn cứ pháp lý, nhằm giải quyết yêu cầu thực tiễn cấp bách về đảm bảo SGK và TLHDDH tiếng DTTS cho người dạy và người học, khắc phục các vấn đề phát sinh trong thực tiễn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

2.1. Mục tiêu chung: Thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về chính sách dân tộc, chính sách của Quốc hội và Chính phủ về bảo tồn, gìn giữ, phát triển tiếng nói, chữ viết của DTTS; kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy định không còn phù hợp với thực tiễn và pháp luật hiện hành, góp phần hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách giáo dục dân tộc.

2.2. Mục tiêu cụ thể: Khắc phục khó khăn vướng mắc, tạo hành lang pháp lý cho việc tổ chức in ấn, phát hành SGK, TLHDDH tiếng DTTS được Bộ GDĐT tổ chức biên soạn bằng ngân sách nhà nước.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

Chính sách: Đảm bảo SGK và TLHDDH tiếng DTTS cho người dạy và người học

1. Xác định vấn đề bất cập và mục tiêu giải quyết vấn đề

1.1. Xác định vấn đề bất cập

a) Bất cập về việc in ấn, phát hành SGK tiếng DTTS: Bộ GDĐT đã hoàn thành việc tổ chức biên soạn SGK và TLHDDH tiếng DTTS các lớp 1,2,3,4,5 đối với 08 thứ tiếng: Tiếng Bahnar, Tiếng Chăm, Tiếng Êđê, Tiếng Jrai, Tiếng Khmer, Tiếng Mông, Tiếng Mnông, Tiếng Thái (theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018). Tuy nhiên, việc xuất bản, in ấn, phát hành SGK tiếng DTTS được Bộ GDĐT tổ chức biên soạn bằng ngân sách nhà nước gặp phải những vướng mắc như sau:

- Tại Nghị định số 82/2010/NĐ-CP, khoản 2 Điều 9 quy định “*Người học được Nhà nước đảm bảo SGK, tài liệu tham khảo tiếng DTTS*”; Điều 14 quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh “*Hàng năm bố trí, đảm bảo các điều kiện về nguồn lực, tài chính phục vụ cho việc dạy và học tiếng DTTS theo đúng quy định hiện hành về phân cấp ngân sách nhà nước*”. Như vậy, việc đảm bảo SGK tiếng DTTS cho người học thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương.

- Theo các quy định hiện hành, Bộ GDĐT là đại diện Nhà nước thực hiện quyền của chủ sở hữu quyền tác giả đối với SGK tiếng DTTS. Việc xuất bản, phát hành SGK tiếng DTTS phải do một nhà xuất bản thực hiện. Việc cho phép NXB sử dụng tác phẩm do Nhà nước là chủ sở hữu được hướng dẫn tại Điều 22 Nghị định số 17/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan và pháp luật liên quan về quản lý tài sản công. *Vướng mắc, bất cập ở đây là nhà xuất bản nếu sử dụng bản mẫu SGK để xuất bản, phát hành thì phải trả tiền bản quyền cho Nhà nước, nhưng chưa có quy định cho việc định giá bản quyền SGK.* Do đó không thực hiện được việc in ấn, xuất bản SGK tiếng DTTS để các địa phương mua sách (bằng ngân sách địa phương) tổ chức dạy học tiếng DTTS theo quy định.

b) Bất cập về việc đảm bảo SGK và TLHDDH tiếng DTTS cho người dạy: Nghị định số 82/2010/NĐ-CP chưa có quy định cụ thể đối với người dạy được đảm bảo SGK, TLHDDH, tài liệu tham khảo tiếng DTTS (thực tiễn giáo viên dạy tiếng DTTS đang được mượn SGK, TLHDDH, tài liệu tham khảo tại thư viện các cơ sở giáo dục phổ thông).

1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Bảo đảm tính thống nhất của pháp luật; tạo hành lang pháp lý trong việc thực hiện đảm bảo SGK và TLHDDH tiếng DTTS cho người dạy và người học.

2. Các giải pháp và đánh giá tác động của các giải pháp

2.1. Các giải pháp

Giao cho Bộ GDĐT thực hiện nhiệm vụ in ấn, cấp phát cho người dạy, người học đối với SGK và TLHDDH tiếng DTTS do Bộ GDĐT tổ chức biên soạn bằng ngân sách nhà nước (theo quy định hiện hành tại Nghị định số 82/2010/NĐ-CP thì nhiệm vụ này thuộc trách nhiệm của địa phương). Các nhiệm vụ khác liên quan đến đảm bảo cho việc dạy học tiếng DTTS vẫn do địa phương thực hiện. Cụ thể:

2.1.1. Bổ sung quy trình chuyển giao sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số cho địa phương quản lý, sử dụng. Cụ thể:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 như sau:

“3. Chương trình và sách giáo khoa tiếng dân tộc thiểu số được biên soạn và thẩm định theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trong trường hợp sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn, in ấn, phát hành, việc chuyển giao sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý, cấp phát cho các cơ sở giáo dục tổ chức dạy học tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn được thực hiện theo quy trình sau:

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo lập 01 bộ hồ sơ gửi Bộ Tài chính đề nghị chuyển giao sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số về địa phương quản lý, sử dụng. Hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị chuyển giao sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số về địa phương quản lý, sử dụng: 01 bản chính.

- Danh mục sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số đề nghị chuyển giao về địa phương quản lý, sử dụng (chủng loại, số lượng, tình trạng, lý do chuyển giao): 01 bản chính.

- Văn bản của các địa phương về nhu cầu sử dụng sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số: 01 bản sao.

b) Bộ Tài chính xem xét hồ sơ chuyển giao sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số theo đề nghị của Bộ Giáo dục và Đào tạo; gửi ý kiến bằng văn bản đến Bộ Giáo dục và Đào tạo trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

c) Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quyết định cấp phát sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số và tổ chức chuyển giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý, cấp phát cho các cơ sở giáo dục tổ chức dạy học tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn (sau khi có văn bản đồng ý của Bộ Tài chính).”

2. Bổ sung khoản 4 Điều 10 như sau:

“4. Tổ chức in ấn, cấp phát sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn cho các địa phương triển khai dạy học tiếng dân tộc thiểu số.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo bố trí kinh phí tổ chức in ấn cấp phát sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn cho các địa phương triển khai dạy học; Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, hướng dẫn quản lý sử dụng nguồn tài chính cho việc dạy học tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 14 như sau:

“Quản lý, chỉ đạo việc tiếp nhận, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số và việc dạy học tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn; báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30 tháng 12 hằng năm.”

2.1.2. Bổ sung đối tượng giáo viên tiếng DTTS được đảm bảo SGK, TLHDDH tiếng DTTS. Cụ thể:

Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9 như sau: *“2. Người dạy và người học được Nhà nước bảo đảm sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học, tài liệu tham khảo tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với từng đối tượng. Người học là cán bộ, công chức, viên chức được hưởng chế độ đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật có liên quan”*.

2.2. Đánh giá tác động của chính sách

2.2.1. Tác động tích cực

- *Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Bảo đảm tính hợp pháp, tính thống nhất, tính đồng bộ các quy định trong hệ thống pháp luật và các chủ trương, chính sách của Đảng và Quốc hội, cụ thể như sau:

+ Khoản 2 Điều 11 Luật Giáo dục 2019 *“Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện để người DTTS được học tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình theo quy định của Chính phủ”*;

+ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông. Tại điểm a khoản 6 Điều 1 Quyết định số 404/QĐ-TTg nêu rõ: *Nhà nước bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ cung cấp SGK cho các trường vùng miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc ít người, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;*

+ Nghị quyết số 122/2020/QH14, tại điểm d khoản 7 Điều 1 Quốc hội giao Chính phủ *“Có chính sách hỗ trợ SGK đối với học sinh và thư viện trường phổ thông vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS, miền núi”*.

- *Tác động về kinh tế - xã hội:*

+ Tác động về kinh tế: Việc thực hiện chính sách này không làm tăng chi ngân sách nhà nước (thực chất là chuyển từ nguồn ngân sách địa phương sang nguồn ngân sách trung ương). Kinh phí để thực hiện in ấn, cấp phát SGK và TLHDDH tiếng DTTS từ lớp 1 đến lớp 5 (đối với 08 thứ tiếng theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018) khoảng 22 tỉ đồng cho thư viện các cơ sở giáo dục sử dụng lâu dài, bao gồm cả kinh phí mua SGK bổ sung, thay thế cho số sách hư hỏng trong 10 năm, mỗi năm 10% đầu sách. Đối với SGK và TLHDDH tiếng DTTS cấp THCS và THPT của một số tiếng DTTS có đủ điều kiện biên soạn, kinh phí để thực in ấn, cấp phát khoảng 8,3 tỉ đồng (bao gồm cả kinh phí mua SGK bổ sung, thay thế cho số sách hư hỏng trong 10 năm, mỗi năm 10% đầu sách).

Như vậy, tổng kinh phí dự tính phục vụ cho việc in ấn, cấp phát SGK, TLHDDH tiếng DTTS từ lớp 1 đến lớp 12 để sử dụng lâu dài (trong 10 năm tới) là 30,3 tỉ đồng. Tổng kinh phí như trên không lớn, không ảnh hưởng đến nguồn ngân sách chung của nhà nước, nhưng đem lại hiệu quả to lớn trong việc bảo tồn, phát triển tiếng nói, chữ viết của DTTS.

+ Tác động về mặt xã hội: Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương triển khai tổ chức dạy học tiếng DTTS; thúc đẩy việc bảo tồn và phát triển tiếng nói, chữ viết của DTTS; đảm bảo an sinh xã hội, đảm bảo quyền của học sinh DTTS được học tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình; từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào các DTTS.

Hầu hết các địa phương tổ chức dạy học tiếng DTTS là các địa phương thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Do vậy việc sử dụng nguồn ngân sách trung ương để tổ chức in ấn, cấp phát SGK và TLHDDH tiếng DTTS góp phần giảm bớt khó khăn cho các địa phương.

- *Tác động về giới:* Chính sách không phát sinh các vấn đề về giới và gây bất bình đẳng giới; không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích hợp pháp của mỗi giới.

- *Tác động của thủ tục hành chính (nếu có):* không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính.

2.2.2. Tác động tiêu cực

Việc Chính phủ giao Bộ GD&ĐT tổ chức in ấn, cấp phát SGK, TLHDDH tiếng DTTS đối với những sách do Bộ GD&ĐT biên soạn là giải pháp tình thế cấp bách để các địa phương có sách tổ chức dạy học tiếng DTTS theo Chương trình giáo dục phổ thông mới.

III. PHỤ LỤC

Phụ lục 01, 02 dự kiến kinh phí in ấn, cấp phát SGK và TLHDDH tiếng DTTS kèm theo.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động của dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của DTTS trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên./.

Trân trọng./.

KHÁI TOÁN

In ấn, cấp phát sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học 08 tiếng DTTS cấp tiểu học
* (theo chương trình giáo dục phổ thông 2018)

STT	Tên sách	Giá in dự kiến (VNĐ)	Số lượng sách (quyển)	Chi phí in (VNĐ)	Chi phí phát hành (VNĐ)	Tổng chi phí/1 lớp (VNĐ)	Tổng chi phí lớp 1 đến lớp 5 (VNĐ)
1	SGK Tiếng Chăm	55.000	6.000	330.000.000	49.500.000	379.500.000	1.897.500.000
2	SGK Tiếng Khmer	45.000	26.000	1.170.000.000	175.500.000	1.345.500.000	6.727.500.000
3	SGK Tiếng Ê đê	53.000	7.000	371.000.000	55.650.000	426.650.000	2.133.250.000
4	SGK Tiếng Jrai	57.000	5.000	285.000.000	42.750.000	327.750.000	1.638.750.000
5	SGK Tiếng Bahnar	57.000	5.000	285.000.000	42.750.000	327.750.000	1.638.750.000
6	SGK Tiếng Mông	52.000	10.000	520.000.000	78.000.000	598.000.000	2.990.000.000
7	SGK Tiếng Thái	53.000	7.000	371.000.000	55.650.000	426.650.000	2.133.250.000
8	SGK Tiếng Mnông	60.000	1.000	60.000.000	9.000.000	69.000.000	345.000.000
9	TLHDDH cho 08 tiếng	57.000	5.000	285.000.000	42.750.000	327.750.000	1.638.750.000
Tổng chi phí in ấn và phát hành							21.142.750.000
Chi phí vận chuyển							857.250.000
Tổng số							22.000.000.000

Tổng số tiền bằng chữ: Hai mươi hai tỉ đồng chẵn

(*) Cấp phát đến thư viện các cơ sở giáo dục phổ thông có dạy học tiếng DTTS làm tài liệu dùng chung cho người dạy và người học tiếng DTTS.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC 02

KHAI TOÁN

In ấn, cấp phát sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học 03 tiếng DTTS cấp THCS và THPT*
(theo chương trình giáo dục phổ thông 2018)

STT	Tên sách	Giá in dự kiến	Số lượng sách	Chi phí in	Chi phí phát hành	Tổng chi phí/1 lớp	Tổng chi phí lớp 6 đến lớp 9	Tổng chi phí lớp 10 đến lớp 12
1	Tiếng Chăm	65.000	4.000	260.000.000	39.000.000	299.000.000	1.196.000.000	
2	Tiếng Khmer	60.000	10.000	600.000.000	90.000.000	690.000.000	2.760.000.000	2.070.000.000
3	Tiếng Ê đê	65.000	4.000	260.000.000	39.000.000	299.000.000	1.196.000.000	
4	Tài liệu HDDH cho 03 tiếng	65.000	1.000	65.000.000	9.750.000	74.750.000	299.000.000	
Tổng chi phí in ấn và phát hành							5.451.000.000	2.070.000.000
Chi phí vận chuyển							779.000.000	
Tổng số							8.300.000.000	

Tổng số tiền bằng chữ: Tám tỉ ba trăm triệu đồng chẵn

(*)Cấp phát đến thư viện các cơ sở giáo dục phổ thông có dạy học tiếng DTTS làm tài liệu dùng chung cho người dạy và người học tiếng DTTS

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức về đề nghị xây dựng Nghị định Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên

(Kèm theo Tờ trình số 1752/TTr-BGDĐT ngày 26 /11/2024 của Bộ GDĐT)

1. Căn cứ xây dựng Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân

Thực hiện nhiệm vụ Phó Thủ Tướng Chính phủ Lê Thành Long giao (tại Công văn số 4917/VPCP-KGVX ngày 12/7/2024 của Văn phòng Chính phủ); Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đã chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ xây dựng Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số (DTTS) trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên (sau đây gọi tắt là Dự thảo Nghị định). Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Nghị định đã được gửi lấy ý kiến các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, và các cơ quan, tổ chức có liên quan (Công văn số 4517/BGDĐT-GDDT; Công văn số 4518/BGDĐT-GDDT; Công văn số 4519/BGDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 của Bộ GDĐT).

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân lấy ý kiến

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến:

- Tại Công văn số 4518/BGDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 xin ý kiến góp ý của Bộ Tư pháp; Bộ Tài chính; Bộ Nội vụ; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Ủy ban Dân tộc.

- Tại Công văn số 4517/BGDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 xin ý kiến góp ý của Ủy ban nhân dân các tỉnh: Điện Biên, Yên Bái, Lào Cai, Sơn La, Lai Châu, Hà Giang, Thanh Hóa, Nghệ An, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Tây Ninh, Phú Yên, Ninh Thuận, Bình Thuận, An Giang, Vĩnh Long, Kiên Giang, Hậu Giang, Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau.

- Tại Công văn số 4519/BGDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 xin ý kiến góp ý của Đại học Thái Nguyên; Trường Đại học Tây Nguyên; Trường Đại học Tây Bắc; Trường Đại học Nha Trang.

Đến nay, Bộ GDĐT đã nhận được 32 ý kiến đóng góp ý (05 ý kiến của Bộ, cơ quan ngang Bộ, 24 ý kiến của UBND tỉnh và Sở GDĐT; 03 ý kiến của các trường đại học). Trong đó:

- Có 22 ý kiến nhất trí toàn bộ với Dự thảo Tờ trình, Dự thảo Nghị định và không có ý kiến khác: UBND tỉnh Kiên Giang; UBND tỉnh Tây Ninh; Sở GDĐT tỉnh Sơn La; Sở GDĐT tỉnh Lào Cai; Sở GDĐT tỉnh Cà Mau; Sở GDĐT tỉnh Đắk Nông; Sở GDĐT tỉnh Ninh Thuận; Sở GDĐT tỉnh Hậu Giang; Sở GDĐT tỉnh Lai Châu; Sở GDĐT tỉnh Trà Vinh; Sở GDĐT tỉnh Vĩnh Long; Sở GDĐT tỉnh Yên Bái; Sở GDĐT tỉnh An Giang; Sở GDĐT tỉnh Nghệ An; Sở GDĐT tỉnh Bạc Liêu; Sở GDĐT tỉnh Bình Thuận; Sở GDĐT tỉnh Hà Giang; Sở GDĐT tỉnh Phú Yên; Sở GDĐT tỉnh Thanh Hóa; Sở GDĐT tỉnh Gia Lai; Sở GDĐT tỉnh Điện Biên; Đại học Thái Nguyên.

- Có 10 ý kiến cơ bản nhất trí với Dự thảo Tờ trình, Dự thảo Nghị định và có một số ý kiến về nội dung: Bộ Tư pháp; Bộ Tài Chính; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Ủy ban dân tộc; Bộ Nội vụ; UBND tỉnh Kon Tum; Sở GDĐT tỉnh Đắk Lắk; Sở GDĐT tỉnh Sóc Trăng; Trường Đại học Tây Nguyên; Trường Đại học Tây Bắc.

Các ý kiến tập trung vào một số nội dung như: Điều chỉnh câu, từ và góp ý về nội dung cụ thể của Dự thảo Tờ trình và Nghị định; đề nghị sửa đổi, bổ sung các nội dung khác của Nghị định 82/2010/NĐ-CP như bổ sung về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, mở rộng đối tượng áp dụng, chế độ chính sách cho người dạy và người học, ...

Bộ GDĐT đã tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và tiếp thu, giải trình như sau:

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Về phạm vi sửa đổi, bổ sung	Bộ Tư Pháp (Công văn số 5006 /BTP- PLSHC ngày 06/9/2024)	Nghị định số 82/2010/NĐ-CP được ban hành trên cơ sở Luật Giáo dục năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009), trong khi đó, Luật Giáo dục năm 2019 có một số nội dung mới liên quan đến việc học và dạy tiếng dân tộc thiểu số, ví dụ như: khoản 2 Điều 11 quy định Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện để người dân tộc thiểu số được học tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình theo quy định của Chính phủ...; điểm c khoản 1 Điều 32 quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc lựa chọn SGK sử dụng ổn định trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo... thay vì Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo... duyệt và quyết định chọn SGK để sử dụng chính thức, ổn định, thống nhất trong giảng dạy, học tập ở các cơ sở giáo dục phổ thông, bao gồm cả SGK bằng chữ nổi, bằng tiếng dân tộc và SGK cho học sinh trường chuyên biệt theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Luật Giáo dục năm 2005 (được sửa đổi năm 2009). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một cách toàn diện hoặc những nội dung liên quan đến thẩm quyền quyết định việc lựa chọn SGK, cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo điều kiện để người dân tộc thiểu số được học tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Giáo dục năm 2019 (như: Điều 3, 4, 5... Nghị định số 82/2010/NĐ-CP).	Bộ GDĐT tiếp thu ý kiến góp ý của Bộ Tư pháp. Hiện nay, việc lựa chọn sách giáo khoa (SGK) đã được quy định chi tiết tại Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023. Trong Thông tư này có quy định trong trường hợp môn học chỉ có duy nhất một bộ SGK được Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định phê duyệt thì UBND cấp tỉnh quyết định chọn luôn SGK đó sử dụng trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn. Nghị định chỉ sửa đổi, bổ sung một số điều liên quan đến việc in ấn, cấp phát SGK tiếng DTTS.

Mở rộng đối tượng người học	Trường Đại học Tây Bắc (Công văn số 1313/ĐHTB ngày 27/8/2024)	- Tại khoản 1 Điều 3 Nghị định 82 có ghi: “1. <i>Người dân tộc thiểu số có nguyện vọng, nhu cầu học tiếng dân tộc thiểu số</i>”. - Đồng thời tại khoản 2 Điều 9 Nghị định 82 có ghi: “2. <i>Người học được Nhà nước đảm bảo SGK, tài liệu tham khảo tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với từng đối tượng. Người học là cán bộ, công chức, viên chức được hưởng chế độ đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước theo quy định</i>”. Để đảm bảo tính thống nhất về đối tượng trong Nghị định sửa đổi cũng như tạo điều kiện cho người học đề nghị sửa đổi khoản 1 Điều 3 Nghị định 82 cụ thể như sau: “1. <i>Cán bộ, nhân dân, công an, quân đội, người làm trong các doanh nghiệp, học sinh, sinh viên (cả người dân tộc kinh và người dân tộc thiểu số) có nguyện vọng, nhu cầu học tiếng dân tộc thiểu số</i>”.	Bộ GDĐT bảo lưu và giải trình như sau: Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT đã quy định nội dung này. Dự thảo Nghị định chỉ sửa các nội dung liên quan đến việc in ấn, cấp phát SGK và tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng DTTS.
	UBND tỉnh Kon Tum (Công văn số 3102/UBND-KGVX ngày 31/8/2024)	Phạm vi điều chỉnh, đề nghị bổ sung thêm cụm từ “ <i>một số Điều của</i> ” và biên tập thành “ <i>Nghị định này sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của DTTS trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên</i> ”.	Bộ GDĐT tiếp thu ý kiến góp ý và đã điều chỉnh trong Dự thảo Nghị định.
	Ủy ban Dân tộc (CV số 1576/UBND-DTTS ngày 30/8/2024)	Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thống nhất nội dung giữa Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP, trong đó: Về đối tượng áp dụng, bổ sung “<i>trường Trung học phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục cao đẳng</i>”;	Nội dung này đã được hướng dẫn tại Điều 1 Thông tư số 32/2021/TT-BGDĐT ngày 22/11/2021 của Bộ Trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 82/2010/NĐ-

	Trường ĐH Tây Nguyên (Công văn số 89/BC-ĐHTN ngày 30/8/2024)	- Đề nghị bổ sung vào Điều 2 (đối tượng áp dụng) cho phù hợp với khoản 6 Điều 10 Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc: <i>“các trường phổ thông, trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng, trường dạy nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học phù hợp với địa bàn vùng dân tộc”</i>	CP. Vì thế Bộ GDĐT không đưa vào Dự thảo Nghị định.
Khoản 1 Điều 1	Bộ Nội vụ (Công văn số 5195/BNV-CCVC ngày 27/8/2024)	Tại khoản 1 Điều 1 (nay là khoản 2 Điều 1) Dự thảo Nghị định: Đề nghị chỉnh sửa, biên tập thành: <i>“2. Người dạy và người học được Nhà nước bảo đảm SGK, tài liệu hướng dẫn dạy học, tài liệu tham khảo tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với từng đối tượng. Người học là cán bộ, công chức, viên chức được hưởng chế độ đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật có liên quan”</i> .	Tiếp thu ý kiến góp ý, Bộ GDĐT đã điều chỉnh trong Dự thảo Nghị định.
	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 7925/BKHĐT-KHGD TNMT ngày 30/9/2024)	Dự thảo Nghị định đề xuất bổ sung đối tượng giáo viên tiếng dân tộc thiểu số được đảm bảo SGK, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc. Chính sách trên sẽ làm phát sinh kinh phí cho ngân sách trung ương để hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương. Theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước: <i>“Ngân sách trung ương giữ vai trò chủ đạo, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ chi quốc gia, hỗ trợ địa phương chưa cân đối được ngân sách và hỗ trợ các địa phương theo quy định tại khoản 3 Điều 40 của Luật này”</i> , đề nghị Quý Bộ rà soát, bảo đảm chính sách được đề xuất tuân thủ quy định về nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách tại Luật Ngân sách nhà nước và các Nghị định hướng dẫn liên quan đồng thời tham khảo ý kiến cơ quan quản lý nhà nước về quản lý ngân	Bộ GDĐT xin giải trình như sau: Bổ sung chính sách trên để người dạy được mượn SGK, TLHDDH, tài liệu tham khảo tiếng DTTS từ thư viện các cơ sở giáo dục tổ chức dạy học tiếng DTTS. Thực tế giáo viên dạy tiếng DTTS đang được mượn SGK, TLHDDH, tài liệu tham khảo tiếng DTTS từ thư viện các cơ sở giáo dục. Tiếng DTTS là môn học đặc

		sách về khả năng cân đối nguồn vốn thực hiện trong trường hợp Nghị định được cấp thẩm quyền thông qua.	thù rất cần sự quan tâm tạo điều kiện của nhà nước. Hiện nay cả nước chỉ có hơn 1000 giáo viên dạy tiếng DTTS trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Vì vậy, bổ sung chính sách này không ảnh hưởng đáng kể đến ngân sách nhà nước.
	Bộ Tài Chính (Công văn số 10607/BTC - HCSN ngày 03/10/2024)	Đối với nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9, Bộ GD&ĐT bổ sung thêm đối tượng được hưởng chính sách là <i>Người dạy tiếng DTTS</i> . Theo đó, đề nghị Bộ GD&ĐT căn cứ nội dung đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 82/2010/NĐ-CP nói chung nêu trên, bổ sung thuyết minh làm rõ về sự cần thiết của việc bổ sung đối tượng thụ hưởng chính sách như nêu trên.	
Khoản 2 Điều 1 (Bổ sung khoản 4 Điều 9)	Bộ Tài Chính (Công văn số 10607/BTC - HCSN ngày 03/10/2024)	Nội dung quy định nêu trên tại Dự thảo Nghị định chưa phù hợp với quy định tại Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó một trong những nhiệm vụ và giải pháp về hoàn thiện cơ chế tài chính: “ <i>Đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực, quản lý, cấp phát NSNN...NSNN chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu</i> ”; Luật Giáo dục Khoản 2 Điều 85: “ <i>Nhà nước có chính sách miễn giảm học phí cho người học là đối tượng được hưởng chính sách xã hội, người DTTS ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn....</i> ”, Luật Giáo dục đại học cũng không quy định nội dung này. Theo đó, đề nghị Bộ GD&ĐT thuyết minh rõ cơ sở pháp lý của việc đề nghị Nhà nước hỗ trợ các CSGD đại học trong việc mở ngành đào tạo giáo viên tiếng DTTS, hỗ trợ chi phí đào tạo đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, quy định về miễn giảm học phí tại Luật Giáo dục, quy định về cơ chế thu,	Bộ GD&ĐT tiếp thu ý kiến góp ý và không đưa chính sách này vào Dự thảo Nghị định.

		quản lý học phí và chính sách miễn, giảm học phí của Chính phủ tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, Nghị định số 97/2023/NĐ-CP và các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan (Tại các văn bản chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ cũng không chỉ đạo nội dung này). Đồng thời, đề nghị Bộ GD&ĐT căn cứ số lượng đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh của chính sách, làm rõ tác động cụ thể tới NSNN hàng năm theo phân cấp NSNN, trách nhiệm đảm bảo kinh phí từ các đơn vị, tổ chức có liên quan phù hợp với các quy định hiện hành.	
	Bộ Tư Pháp (Công văn số 5006 /BTP-PLHSHC ngày 06/9/2024)	Dự thảo bổ sung quy định cơ sở giáo dục đại học được Nhà nước hỗ trợ một lần trong việc mở ngành đào tạo giáo viên tiếng dân tộc thiểu số; được cấp bù học phí và hỗ trợ chi phí đào tạo; được đảm bảo trang thiết bị dạy học và học liệu tiếng dân tộc thiểu số” (khoản 4 Điều 9 bổ sung). Tuy nhiên, liên quan đến chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập hiện nay được quy định thống nhất tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Do đó, đề nghị cân nhắc quy định việc hỗ trợ mở ngành đào tạo giáo viên tại Dự thảo . Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp cho rằng, chương trình giáo dục đối với học sinh nói chung và người dân tộc thiểu số nói riêng là như nhau, do đó, việc đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số là cần được cân nhắc thêm (vì tiếng là điều kiện cần để thực hiện giảng dạy) mà chỉ cần đảm bảo tiêu chuẩn về tiếng dân tộc thiểu số để được thực hiện giảng dạy. Hơn nữa, cơ quan chủ trì soạn thảo chưa xác định rõ tiêu chí lựa chọn cơ sở giáo dục đại học, điều kiện, cách thức, nội	Bộ GDĐT tiếp thu ý kiến góp ý và không đưa chính sách này vào Dự thảo Nghị định.

		dung hỗ trợ (hỗ trợ người học, hỗ trợ duy trì việc đào tạo...); thời điểm hỗ trợ; mức hỗ trợ...	
	Bộ Nội vụ (Công văn số 5195/BNV-CCVC ngày 27/8/2024)	Tại khoản 2 Điều 1 Dự thảo Nghị định: Đề nghị chỉnh sửa, biên tập thành “4. Cơ sở giáo dục đại học được Nhà nước hỗ trợ một lần trong việc mở ngành đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số; được cấp bù học phí và hỗ trợ chi phí đào tạo; được bảo đảm trang thiết bị dạy học và học liệu tiếng dân tộc thiểu số”.	
	Ủy ban Dân tộc (Công văn số 1576/UBDT-DTTS ngày 30/8/2024)	Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thống nhất nội dung giữa Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP, trong đó: Bổ sung vào Khoản 4, Điều 9 Nghị định sửa đổi “Cơ sở giáo dục cao đẳng, đại học”.	
Khoản 3 Điều 1 (Bổ sung khoản 4 Điều 10)	Trường ĐH Tây Nguyên (Công văn số 89/BC-ĐHTN ngày 30/8/2024)	Góp ý điều chỉnh: “4. Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn, in ấn SGK, tài liệu hướng dẫn dạy học cấp phát cho các địa phương triển khai dạy học tiếng DTTS”.	Bộ GDĐT giải trình như sau: Giữ nguyên cách viết trong Dự thảo. Thẩm quyền tổ chức biên soạn SGK nói chung, SGK tiếng dân tộc thiểu số nói riêng đã có quy định tại các văn bản khác.
	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 7925/BKHĐT-KHGD TNMT ngày 30/9/2024)	Dự thảo Nghị định đề xuất bổ sung chính sách trong đó giao cho Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện nhiệm vụ in ấn, cấp phát sách cho người dạy, người học đối với SGK và tài liệu hướng dẫn dạy học do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn bằng ngân sách nhà nước. Các chính sách trên sẽ làm phát sinh kinh phí cho ngân sách trung ương để hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương.	Tiếp thu ý kiến góp ý. Tại Công văn số 2966/BTC-HCSN ngày 22/3/2024 Bộ Tài chính đã có ý kiến “...các quy định về NSNN tại Luật NSNN và Nghị định số 163/2016/NĐ-CP có nội

		Theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước: “Ngân sách trung ương giữ vai trò chủ đạo, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ chi quốc gia, hỗ trợ địa phương chưa cân đối được ngân sách và hỗ trợ các địa phương theo quy định tại khoản 3 Điều 40 của Luật này”, đề nghị Quý Bộ rà soát, bảo đảm chính sách được đề xuất tuân thủ quy định về nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách tại Luật Ngân sách nhà nước và các Nghị định hướng dẫn liên quan đồng thời tham khảo ý kiến cơ quan quản lý nhà nước về quản lý ngân sách về khả năng cân đối nguồn vốn thực hiện trong trường hợp Nghị định được cấp thẩm quyền thông qua.	dung tổng quát ở tất cả các lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực GD-ĐT và dạy nghề. Do đó, đề nghị nghiên cứu không đặt vấn đề sửa đổi, bổ sung các quy định về NSNN (Nghị định số 163/2016/NĐ-CP) để thực hiện các trường hợp cá biệt (thực hiện in ấn, cấp phát SGK tiếng dân tộc thiểu số”.
	Bộ Tài Chính (Công văn số 10607/BTC - HCSN ngày 03/10/2024	Về quy định tại khoản 4: “<i>Tổ chức in ấn, cấp phát cho các địa phương ... SGK (SGK), tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng DTTS do Bộ GD&ĐT tổ chức biên soạn</i>”: (i) Tại điểm 2.2.2 công văn số 2966/BTC-HCSN gửi Bộ GD&ĐT, Bộ Tài chính đã có ý kiến: - Theo phương án đề xuất nêu trên của Bộ GD&ĐT, ngân sách trung ương (NSTW) sẽ phải bố trí kinh phí cho Bộ GD&ĐT để thực hiện nhiệm vụ in, phát hành và cấp phát SGK cho các địa phương để quản lý sử dụng, thay vì ngân sách địa phương (NSDP) đảm bảo như quy định hiện hành về phân cấp NSNN và quy định tại Nghị định số 82/2010/NĐ-CP. Theo đó, đề nghị Bộ GD&ĐT làm rõ, bổ sung thuyết minh và lấy ý kiến của Bộ Tư pháp về cơ sở pháp lý để quy định nội dung sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 10 Nghị định số 82/2010/NĐ-CP nêu trên, đảm bảo theo đúng quy định về phân cấp quản lý kinh tế xã hội và NSNN.	Bộ GD&ĐT tiếp thu ý kiến góp ý. Bộ GD&ĐT đã có Công văn số 4868/BGDĐT-GDDT ngày 08/9/2023 xin ý kiến Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp. Ý kiến của Bộ Tư pháp tại Công văn số 4728/BTP-PLHSHC ngày 05/10/2023 có nêu: “<i>Hiện nay Luật Giáo dục chỉ quy định về trách nhiệm, thẩm quyền của các cơ quan trong việc biên soạn, thẩm định, lựa chọn, phê duyệt SGK để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông (Điều 32). Tuy nhiên, khoản 3 Điều 32 Luật Giáo dục quy định Bộ</i>

			<i>trưởng Bộ GD&ĐT chịu trách nhiệm về SGK giáo dục phổ thông. Do đó, việc đề xuất Chính phủ giao Bộ GD&ĐT tổ chức việc in ấn, phát hành SGK, TLHDDH tiếng dân tộc...là có cơ sở pháp lý”.</i>
		Đồng thời, đề nghị Bộ GD&ĐT nghiên cứu việc cấp phát SGK cho các địa phương để quản lý sử dụng theo hướng áp dụng hình thức chuyển giao tài sản từ Bộ GD&ĐT về địa phương (Ủy ban nhân dân - UBND) cấp tỉnh quản lý, xử lý. Theo đó, sau khi Bộ GD&ĐT hoàn thành việc in ấn SGK tiếng DTTS, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quyết định chuyển giao SGK tiếng DTTS cho UBND cấp tỉnh quản lý, xử lý trên cơ sở đề nghị của các địa phương, đồng thời quy định cụ thể về trình tự, thủ tục và hồ sơ thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. (ii) Đến nay, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (<i>có hiệu lực thi hành từ ngày 30/10/2024</i>); theo đó, trường hợp này có thể thực hiện theo quy định như sau: (1) Theo quy định tại khoản 26, khoản 44 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP thì hình thức chuyển giao tài sản từ Bộ GD&ĐT về địa phương (UBND cấp tỉnh) quản lý, xử lý chỉ áp dụng đối với tài sản công là nhà, đất trụ sở và <i>tài sản khác hiện có tại trụ sở làm việc đó mà cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản không còn nhu cầu sử dụng</i>). Theo đó, đề nghị Bộ GD&ĐT quy	Bộ GD&ĐT tiếp thu ý kiến góp ý và đã đưa nội dung này vào khoản 1 Điều 1 Dự thảo Nghị định.

		định rõ tại Dự thảo Nghị định theo hướng Bộ GD&ĐT thực hiện việc in ấn SGK, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng DTTS, sau đó thực hiện chuyển giao cho các địa phương; đồng thời, bổ sung quy định cụ thể về trình tự, thủ tục và hồ sơ trong từng bước công việc để có căn cứ thực hiện. (2) Trường hợp đã xác định rõ đơn vị quản lý, sử dụng, đề nghị Bộ GD&ĐT nghiên cứu thực hiện theo quy định về việc <u>điều chuyển tài sản công (từ Bộ GD&ĐT về địa phương để giao cho đơn vị quản lý, sử dụng)</u> quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 và số 114/2024/NĐ-CP.	
Khoản 4 Điều 1 (Bổ sung khoản 5 Điều 10)	Bộ Tư Pháp (Công văn số 5006 /BTP-PLSHC ngày 06/9/2024)	Dự thảo bổ sung quy định <i>Tổ chức mua sắm tập trung thiết bị dạy học tối thiểu tiếng dân tộc thiểu số theo Danh mục Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành để triển khai dạy học tiếng dân tộc thiểu số (khoản 5 Điều 10 bổ sung)</i>. Tuy nhiên, khoản 1 Điều 53 Luật Đấu thầu năm 2023 quy định các trường hợp mua sắm tập trung gồm: <i>hàng hóa, dịch vụ cần mua sắm với số lượng lớn, chủng loại tương tự ở một hoặc nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị (điểm a); thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung quy định tại khoản 2 Điều này (điểm b)</i>, đồng thời tại Luật này cũng quy định quy trình mua sắm tập trung. Do đó, trường hợp thực hiện mua sắm tập trung thì thực hiện theo Danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, Luật Đấu thầu và Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu mà không nên quy định nội dung này tại Dự thảo .	Bộ GDĐT tiếp thu ý kiến góp ý và không đưa nội dung này vào Dự thảo Nghị định.

	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 7925/BKHĐT - KHGDTNMT ngày 30/9/2024)	Dự thảo Nghị định đề xuất bổ sung khoản 5 Điều 10 Nghị định 82/2010/NĐ-CP trong đó giao Bộ Giáo dục và Đào tạo “<i>Tổ chức mua sắm tập trung thiết bị dạy học tối thiểu tiếng dân tộc thiểu số theo Danh mục Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành để triển khai dạy học tiếng dân tộc thiểu số</i>”. Việc tổ chức mua sắm tập trung được quy định cụ thể tại Luật Đấu thầu và các Nghị định hướng dẫn liên quan, đề nghị Quý Bộ rà soát bảo đảm quy định tại Dự thảo Nghị định không trái với quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu và các quy định liên quan.	Bộ GDĐT tiếp thu ý kiến góp ý và không đưa nội dung này vào Dự thảo Nghị định.
	Bộ Tài Chính (Công văn số 10607/BTC - HCSN ngày 03/10/2024)	b) Về nội dung quy định: 5. <i>Tổ chức mua sắm tập trung thiết bị dạy học tối thiểu DTTS theo Danh mục Bộ GD&ĐT ban hành ...</i>”: - Pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công đã quy định về việc mua sắm tài sản công theo phương thức mua sắm tập trung (tại Chương VI Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại các khoản 49, 50, 51, 52, 53 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP) theo đó: (i) Trên cơ sở danh mục thiết bị dạy học tiếng DTTS tối thiểu do Bộ GD&ĐT ban hành, các cơ quan, đơn vị (Trường/Phòng Giáo dục/Sở Giáo dục) đề xuất trong danh mục mua sắm tập trung của UBND cấp tỉnh; (ii) Tổ chức thực hiện: Trên cơ sở phê duyệt của UBND cấp tỉnh (về số lượng, dự toán được duyệt), tổ chức được giao nhiệm vụ mua sắm tập trung thuộc UBND cấp tỉnh tổ chức mua sắm theo hình thức lựa chọn nhà thầu. Do đó, đề nghị rà soát theo hướng bổ sung quy định về trình tự, thủ tục và hồ sơ hoặc dẫn chiếu theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 và số 114/2024/NĐ-CP để có căn cứ thực hiện.	Bộ GDĐT tiếp thu ý kiến góp ý và không đưa nội dung này vào Dự thảo Nghị định.

Về hồ sơ, trình tự, thủ tục, kỹ thuật soạn thảo văn bản	Bộ Tư Pháp (Công văn số 5006 /BTP-PLHSHC ngày 06/9/2024)	- Về cách thức quy định tại Dự thảo, đề nghị tham khảo biểu mẫu về Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP) theo đó gộp khoản 1, 2 thành một khoản, khoản 3, 4 thành một khoản vì cùng sửa đổi, bổ sung các khoản của Điều. - Về Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách: đề nghị chỉnh lý nội dung đánh giá tác động đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 6 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, trong đó việc đánh giá tác động về kinh tế - xã hội phải được đánh giá trên cơ sở phân tích chi phí, lợi ích, tác động tích cực, tiêu cực về một hoặc một số nội dung liên quan đến sản xuất, kinh doanh; việc làm, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, y tế, giáo dục, môi trường; quốc phòng, an ninh; các vấn đề khác có liên quan đến kinh tế - xã hội (khoản 2 Điều 6)... - Về Dự thảo Tờ trình: Theo mẫu số 03 phụ lục III kèm theo Nghị định số 59/2024/NĐ-CP thì Tờ trình Chính phủ đối với dự án, Dự thảo luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội do Chính phủ trình, nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ phải thuyết minh những nội dung chính, quan trọng được kế thừa; nội dung được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ; nội dung phân cấp, phân quyền và cải cách thủ tục hành chính (nếu có) trong Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Cơ quan chủ trì soạn thảo thuyết minh rõ các nội dung cơ bản của Dự thảo văn bản ngay trong Tờ trình hoặc tại phụ lục kèm theo Tờ trình. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung những nội dung nêu trên	Bộ GDĐT tiếp thu ý kiến góp ý và đã điều chỉnh trong Dự thảo Tờ trình, Dự thảo Nghị định và Báo cáo đánh giá tác động chính sách.
Góp ý về các nội	Trường Đại học Tây Bắc	Tại khoản 4 Điều 3 Nghị định 82 có ghi: “4. Giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số đạt trình độ chuẩn đào tạo của cấp học tương ứng,	Bộ GDĐT bảo lưu, không đưa nội dung này vào Dự

dung khác	(Công văn số 1313/ ĐHTB ngày 27/8/2024)	<i>được đào tạo dạy tiếng dân tộc thiểu số tại các trường cao đẳng, đại học sư phạm, khoa sư phạm”.</i> Đồng thời tại khoản 1 Điều 8 Nghị định 82 có ghi: “1. Giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số được đào tạo tại các cơ sở đào tạo được giao nhiệm vụ đào tạo giáo viên”. Đề nghị sửa đổi cho thống nhất.	thảo Nghị định, vì nội dung này đã được hướng dẫn tại Điều 6 Thông tư số 32/2021/TT-BGDĐT ngày 22/11/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT
	Sở GDĐT tỉnh Sóc Trăng (Công văn số 2554/ SGDĐT-GDDT ngày 30/8/2024)	Khoản 1 Điều 6 Nghị định 82: “1. Tiếng dân tộc thiểu số là môn học trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên”. Đề nghị sửa đổi như sau: “1. Tiếng dân tộc thiểu số là môn học tự chọn trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên”.	Bộ GDĐT bảo lưu, không sửa đổi nội dung này vì Dự thảo Nghị định chỉ sửa đổi, bổ sung một số điều liên quan đến trách nhiệm, tổ chức in ấn, cấp phát SGK tiếng DTTS. Môn tiếng DTTS là môn học tự chọn đã được quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT.
	Sở GDĐT tỉnh Sóc Trăng (Công văn số 2554/ SGDĐT-GDDT ngày 30/8/2024)	Khoản 1 Điều 9 Nghị định 82: “1. Giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số được hưởng phụ cấp trách nhiệm công việc bằng 0,3 so với mức lương tối thiểu chung; không áp dụng chế độ phụ cấp này đối với những người đã được hưởng phụ cấp trách nhiệm theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đang công tác ở trường chuyên biệt, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”. Đề nghị sửa đổi như sau: “1. Giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số được hưởng phụ cấp trách nhiệm bằng 0.3 so với mức lương tối thiểu chung tương ứng với thời gian thực dạy;	Bộ GDĐT bảo lưu, không đưa nội dung này vào Dự thảo Nghị định, vì đã có hướng dẫn tại Điều 7 Thông tư số 32/2021/TT-BGDĐT ngày 22/11/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

		không áp dụng chế độ phụ cấp này đối với những người đã được hưởng phụ cấp trách nhiệm theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn”. - Bổ sung: “<i>Biên chế giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số được tính bổ sung sau khi tính số giáo viên trên lớp theo quy định</i>”.	
Ý kiến tham gia chung	Bộ Tài Chính (Công văn số 10607/BTC - HCSN ngày 03/10/2024)	Đề nghị Bộ GD&ĐT rà soát, xây dựng Dự thảo Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 82/2010/NĐ-CP trên cơ sở ý kiến của các địa phương (đơn vị trực tiếp thực hiện chính sách), các Bộ ngành được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện chính sách (Bộ Nội vụ, Ủy ban Dân tộc...); từ đó đề xuất các nội dung sửa đổi, bổ sung (về phạm vi, đối tượng, chính sách thụ hưởng, cơ chế phối hợp cũng như trách nhiệm của các tổ chức có liên quan), đảm bảo phù hợp, khả thi. Bên cạnh đó, đề nghị Bộ GD&ĐT bổ sung đánh giá rõ về kinh phí thực hiện chính sách thời gian qua. Đối với phương án đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách, đề nghị Bộ GD&ĐT căn cứ số lượng đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh, làm rõ tác động cụ thể tới NSNN hàng năm theo phân cấp NSNN.	Bộ GD&ĐT tiếp thu ý kiến góp ý và đã đưa vào trong báo cáo đánh giá tác động.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4917/VPCP-KGVX
v/v xây dựng, ban hành Nghị định
theo trình tự, thủ tục rút gọn

Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Xét đề nghị của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đề xuất xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên theo trình tự, thủ tục rút gọn (Công văn số 2694/BGDĐT-GDDT ngày 05 tháng 6 năm 2024, Báo cáo số 445/BC-BGDĐT ngày 03 tháng 5 năm 2024) và ý kiến các Bộ: Tư pháp (Công văn số 3430/BTP-XDCXPL ngày 20 tháng 6 năm 2024, Công văn số 640/BTP-PLSHC ngày 02 tháng 02 năm 2024), Tài chính (Công văn số 2966/BTC-HCSN ngày 22 tháng 3 năm 2024), Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long có ý kiến chỉ đạo như sau:

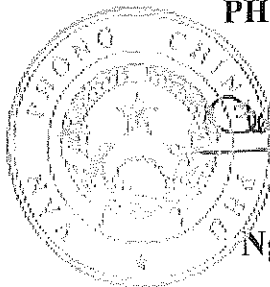
Đồng ý với đề xuất của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại văn bản nêu trên. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo khẩn trương chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện Hồ sơ Nghị định để trình Chính phủ xem xét ban hành bảo đảm chất lượng, đúng quy định của pháp luật.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để đồng chí Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, cơ quan liên quan biết, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c)
- Các PT/Tg: Lê Thành Long, Trần Hồng Hà, Trần Lưu Quang (để b/c);
- Các Bộ: GDĐT, TP, TC;
- Ủy ban Dân tộc;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Sỹ Hiệp, các Vụ: PL, QHĐP, KTTH;
- Lưu: VT, KGVX (02b).Son..

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Sỹ Hiệp

Số: 5006 /BTP-PLHSHC

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi
Nghị định số 82/2010/NĐ-CP

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Bộ Tư pháp nhận được Công văn số 4518/BGDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên (sau đây gọi là Dự thảo), trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, Bộ Tư pháp có một số ý kiến như sau:

1. Về sự cần thiết ban hành văn bản và phạm vi sửa đổi, bổ sung

1.1. Về sự cần thiết ban hành văn bản

Ngày 12/07/2024, Văn phòng Chính phủ ban hành Công văn số 4917/VPCP-KGVX về việc xây dựng, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên theo trình tự, thủ tục rút gọn. Do đó, Bộ Tư pháp nhất trí với sự cần thiết ban hành Nghị định.

1.2. Về phạm vi sửa đổi, bổ sung

Nghị định số 82/2010/NĐ-CP được ban hành trên cơ sở Luật Giáo dục năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009), trong khi đó, Luật Giáo dục năm 2019 có một số nội dung mới liên quan đến việc học và dạy tiếng dân tộc thiểu số, ví dụ như: khoản 2 Điều 11 quy định *Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện để người dân tộc thiểu số được học tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình theo quy định của Chính phủ...*; điểm c khoản 1 Điều 32 quy định *Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc lựa chọn sách giáo khoa sử dụng ổn định trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo...* thay vì *Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo... duyệt và quyết định chọn sách giáo khoa để sử dụng chính thức, ổn định, thống nhất trong giảng dạy, học tập ở các cơ sở giáo dục phổ thông, bao gồm cả sách giáo khoa bằng chữ nổi, bằng tiếng dân tộc và sách giáo khoa cho học sinh trường chuyên biệt* theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Luật Giáo dục năm 2005 (được sửa đổi năm 2009). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một cách toàn diện hoặc những nội dung liên quan đến thẩm quyền quyết định việc lựa chọn sách giáo khoa, cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo điều kiện để người dân tộc thiểu số được học

tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Giáo dục năm 2019 (như: Điều 3, 4, 5... Nghị định số 82/2010/NĐ-CP).

2. Về phạm vi điều chỉnh

Dự thảo bổ sung quy định *cơ sở giáo dục đại học được Nhà nước hỗ trợ một lần trong việc mở ngành đào tạo giáo viên tiếng dân tộc thiểu số; được cấp bù học phí và hỗ trợ chi phí đào tạo; được đảm bảo trang thiết bị dạy học và học liệu tiếng dân tộc thiểu số*” (khoản 4 Điều 9 bổ sung). Tuy nhiên, liên quan đến chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập hiện nay được quy định thống nhất tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Do đó, đề nghị cân nhắc quy định việc hỗ trợ mở ngành đào tạo giáo viên tại Dự thảo.

Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp cho rằng, chương trình giáo dục đối với học sinh nói chung và người dân tộc thiểu số nói riêng là như nhau, do đó, việc đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số là cần được cân nhắc thêm (vì tiếng là điều kiện cần để thực hiện giảng dạy) mà chỉ cần đảm bảo tiêu chuẩn về tiếng dân tộc thiểu số để được thực hiện giảng dạy. Hơn nữa, cơ quan chủ trì soạn thảo chưa xác định rõ tiêu chí lựa chọn cơ sở giáo dục đại học, điều kiện, cách thức, nội dung hỗ trợ (hỗ trợ người học, hỗ trợ duy trì việc đào tạo...); thời điểm hỗ trợ; mức hỗ trợ...

3. Về việc mua sắm tập trung thiết bị dạy học tối thiểu tiếng dân tộc thiểu số (khoản 5 Điều 10 bổ sung)

Dự thảo bổ sung quy định *Tổ chức mua sắm tập trung thiết bị dạy học tối thiểu tiếng dân tộc thiểu số theo Danh mục Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành để triển khai dạy học tiếng dân tộc thiểu số* (khoản 5 Điều 10 bổ sung). Tuy nhiên, khoản 1 Điều 53 Luật Đấu thầu năm 2023 quy định các trường hợp mua sắm tập trung gồm: *hàng hóa, dịch vụ cần mua sắm với số lượng lớn, chủng loại tương tự ở một hoặc nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị* (điểm a); *thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung quy định tại khoản 2 Điều này* (điểm b), đồng thời tại Luật này cũng quy định quy trình mua sắm tập trung. Do đó, trường hợp thực hiện mua sắm tập trung thì thực hiện theo Danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, Luật Đấu thầu và Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu mà không nên quy định nội dung này tại Dự thảo.

4. Về hồ sơ, trình tự, thủ tục, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chuẩn bị hồ sơ Dự thảo theo đúng quy định tại Điều 98 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa

đổi, bổ sung năm 2020), bên cạnh đó, đảm bảo đúng thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định tại Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP) ví dụ:

- Về cách thức quy định tại Dự thảo, đề nghị tham khảo biểu mẫu về Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP) theo đó gộp khoản 1, 2 thành một khoản, khoản 3, 4 thành một khoản vì cùng sửa đổi, bổ sung các khoản của Điều.

- Về Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách: đề nghị chỉnh lý nội dung đánh giá tác động đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 6 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, trong đó việc đánh giá tác động về kinh tế - xã hội phải được đánh giá trên cơ sở phân tích chi phí, lợi ích, **tác động tích cực, tiêu cực** về một hoặc một số nội dung liên quan đến sản xuất, kinh doanh; việc làm, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, y tế, giáo dục, môi trường; quốc phòng, an ninh; các vấn đề khác có liên quan đến kinh tế - xã hội (khoản 2 Điều 6)...

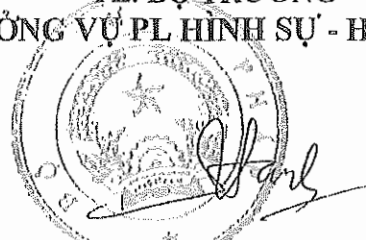
- Về Dự thảo Tờ trình: Theo mẫu số 03 phụ lục III kèm theo Nghị định số 59/2024/NĐ-CP thì Tờ trình Chính phủ đối với dự án, dự thảo luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội do Chính phủ trình, nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ phải thuyết minh những nội dung chính, quan trọng được kế thừa; nội dung được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ; nội dung phân cấp, phân quyền và cải cách thủ tục hành chính (nếu có) trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Cơ quan chủ trì soạn thảo thuyết minh rõ các nội dung cơ bản của dự thảo văn bản ngay trong Tờ trình hoặc tại phụ lục kèm theo Tờ trình. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung những nội dung nêu trên.

Trên đây là một số ý kiến góp ý của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, xin gửi Quý Bộ nghiên cứu, tham khảo./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Đặng Hoàng Oanh (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ PL HSHC(2b).

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ PL HÌNH SỰ - HÀNH CHÍNH



Nguyễn Thị Hạnh



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *10607*/BTC-HCSN
V/v tham gia ý kiến về dự thảo
các văn bản quy phạm pháp luật
theo đề nghị của Bộ GD&ĐT.

Hà Nội, ngày 3 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trả lời các công văn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) đề nghị tham gia ý kiến về dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

(1) Công văn số 4590/BGDDĐT-HTQT ngày 23/8/2024 về dự thảo Nghị định quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong cơ sở giáo dục;

(2) Công văn số 4518/BGDDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên;

(3) Công văn số 3984/BGDDĐT-NGCBBQLGD ngày 01/8/2024 về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về dự thảo Nghị định quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong cơ sở giáo dục:

1.1. Ý kiến tham gia chung:

Dự thảo Nghị định quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong cơ sở giáo dục chủ yếu bao gồm các nội dung quy định về lĩnh vực chuyên môn của Bộ GD&ĐT. Theo đó, đề nghị Bộ GD&ĐT nghiên cứu để thể hiện các nội dung trong dự thảo Nghị định bảo đảm giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg và phù hợp với các quy định hiện hành có liên quan tại Luật Giáo dục, các văn bản hướng dẫn và các quy định của pháp luật hiện hành khác có liên quan.

1.2. Một số ý kiến tham gia chi tiết:

a. Về quy định tại Điều 6 dự thảo Nghị định về cơ sở vật chất, thiết bị:

Khoản 1 và 2 Điều 6 dự thảo Nghị định quy định: *Đối với cơ sở giáo dục (CSGD) phổ thông, CSGD đại học tổ chức dạy và học bằng tiếng nước ngoài, phải có cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện đáp ứng quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện, đồng thời đáp ứng yêu cầu của chương trình...* Đề nghị Bộ GD&ĐT làm rõ về quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện để đáp ứng việc tổ chức dạy và học bằng tiếng nước ngoài, tránh quy định chung chung dẫn tới vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

b. Đối với quy định về mức thu, sử dụng và quản lý học phí, khoản thu dịch vụ:

- Tại Điều 9 dự thảo Nghị định quy định: *1. Trên cơ sở tính đúng, tính đủ, lấy thu bù chi và có sự đồng thuận của người học, CSGD chủ động xây dựng mức thu, kinh phí hỗ trợ, học phí ... để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt...: a) Mức thu, sử dụng và quản lý học phí, khoản thu dịch vụ hỗ trợ ... tại các CSGD phổ thông, nghề nghiệp công lập của địa phương thực hiện theo quy định của Hội đồng nhân dân (HĐND) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. b) Mức thu học phí tại các CSGD nghề nghiệp, đại học và thường xuyên thực hiện theo quy định hiện hành.*

- Khoản 4 Điều 3 Luật Giá số 16/2023/QH15 quy định: *“Việc định giá của Nhà nước đối với một số mặt hàng được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan như sau: ...đ) Học phí, giá dịch vụ trong lĩnh vực GD&ĐT, giáo dục nghề nghiệp được thực hiện theo quy định của pháp luật về giáo dục, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp; e) ...”*. Tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá quy định Danh mục hàng hoá, dịch vụ do Nhà nước định giá, trong đó có: Học phí, dịch vụ trong lĩnh vực GD&ĐT tại CSGD mầm non, phổ thông, đại học, giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi Nhà nước định giá theo quy định pháp luật về giáo dục, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp (STT 24).

- Theo đó, đề nghị Bộ GD&ĐT rà soát quy định rõ học phí, khoản thu dịch vụ hỗ trợ từ tổ chức dạy và học bằng tiếng nước ngoài là học phí hay giá dịch vụ trong lĩnh vực GD&ĐT; nội hàm từng khoản thu (*học phí, khoản thu dịch vụ hỗ trợ*); rà soát, quy định chi tiết đối với từng loại hình CSGD (*công lập, dân lập, tư thục*); trong đó lưu ý các nội dung về thẩm quyền, trình tự, nguyên tắc, căn cứ, phương pháp xác định học phí cho phù hợp với quy định tại Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Luật Giáo dục nghề nghiệp và Nghị định số 81/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực GD&ĐT (Nghị định số 81/2021/NĐ-CP), Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP (Nghị định số 97/2023/NĐ-CP) và các quy định của pháp luật hiện hành khác có liên quan, tránh vướng mắc trong tổ chức thực hiện; đồng thời đề nghị Bộ GD&ĐT bổ sung báo cáo rõ nội dung này trong Tờ trình Chính phủ.

Đối với học phí đối với các chương trình giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học được dạy bằng tiếng nước ngoài: Tại mục b khoản 1 Điều 8 Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg quy định mức học phí đối với các chương trình giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học được dạy bằng tiếng nước ngoài phải báo cáo cơ quan chủ quản, Bộ GD&ĐT, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội trước khi thực hiện. Tuy vậy, tại khoản 1 Điều 9 dự thảo Nghị định thay đổi quy định về thẩm quyền quy định mức học phí, đồng thời chưa có sự thống nhất trong quy định chung tại khoản 1 Điều 9 (*CSGD chủ động xây dựng mức thu, kinh phí hỗ trợ, học phí ... để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt...*) và quy định chi tiết tại điểm a tại khoản 1 Điều 9 (*Mức thu học phí tại các CSGD nghề nghiệp, đại học và thường xuyên thực hiện theo quy định hiện hành*).

2. Về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số (DTTS) trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên:

2.1. Ý kiến tham gia chung:

Đề nghị Bộ GD&ĐT rà soát, xây dựng dự thảo Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 82/2010/NĐ-CP trên cơ sở ý kiến của các địa phương (đơn vị trực tiếp thực hiện chính sách), các Bộ ngành được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện chính sách (Bộ Nội vụ, Ủy ban Dân tộc...); từ đó đề xuất các nội dung sửa đổi, bổ sung (về phạm vi, đối tượng, chính sách thụ hưởng, cơ chế phối hợp cũng như trách nhiệm của các tổ chức có liên quan), đảm bảo phù hợp, khả thi.

- Bên cạnh đó, đề nghị Bộ GD&ĐT bổ sung đánh giá rõ về kinh phí thực hiện chính sách thời gian qua. Đối với phương án đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách, đề nghị Bộ GD&ĐT căn cứ số lượng đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh, làm rõ tác động cụ thể tới NSNN hàng năm theo phân cấp NSNN.

2.2. Ý kiến tham gia cụ thể:

2.2.1. Đối với nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9, Bộ GD&ĐT bổ sung thêm đối tượng được hưởng chính sách là *Người dạy tiếng DTTS*. Theo đó, đề nghị Bộ GD&ĐT căn cứ nội dung đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 82/2010/NĐ-CP nói chung nêu trên, bổ sung thuyết minh làm rõ về sự cần thiết của việc bổ sung đối tượng thụ hưởng chính sách như nêu trên.

2.2.2. Đối với nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 9:

Nội dung quy định nêu trên tại dự thảo Nghị định chưa phù hợp với quy định tại Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó một trong những nhiệm vụ và giải pháp về hoàn thiện cơ chế tài chính: “*Đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực, quản lý, cấp phát NSNN...NSNN chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu*”; Luật Giáo dục Khoản 2 Điều 85: “*Nhà nước có chính sách miễn giảm học phí cho người học là đối tượng được hưởng chính sách xã hội, người DTTS ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn....*”, Luật Giáo dục đại học cũng không quy định nội dung này. Theo đó, đề nghị Bộ GD&ĐT thuyết minh rõ cơ sở pháp lý của việc đề nghị Nhà nước hỗ trợ các CSGD đại học trong việc mở ngành đào tạo giáo viên tiếng DTTS, hỗ trợ chi phí đào tạo đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, quy định về miễn giảm học phí tại Luật Giáo dục, quy định về cơ chế thu, quản lý học phí và chính sách miễn, giảm học phí của Chính phủ tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, Nghị định số 97/2023/NĐ-CP và các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan (Tại các văn bản chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ¹ cũng không chỉ đạo nội dung này).

¹ Thông báo số 13/TB-VPCP ngày 15/01/2024 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại cuộc họp về xử lý khó khăn, vướng mắc trong việc xuất bản và phát hành sách giáo khoa

Đồng thời, đề nghị Bộ GD&ĐT căn cứ số lượng đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh của chính sách, làm rõ tác động cụ thể tới NSNN hàng năm theo phân cấp NSNN, trách nhiệm đảm bảo kinh phí từ các đơn vị, tổ chức có liên quan phù hợp với các quy định hiện hành.

2.2.3. Đối với nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 4,5 Điều 10:

a. Về quy định tại khoản 4: *“Tổ chức in ấn, cấp phát cho các địa phương ... sách giáo khoa (SGK), tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng DTTS do Bộ GD&ĐT tổ chức biên soạn”*:

(i) Tại điểm 2.2.2 công văn số 2966/BTC-HCSN gửi Bộ GD&ĐT, Bộ Tài chính đã có ý kiến:

- Theo phương án đề xuất nêu trên của Bộ GD&ĐT, ngân sách trung ương (NSTW) sẽ phải bố trí kinh phí cho Bộ GD&ĐT để thực hiện nhiệm vụ in, phát hành và cấp phát SGK cho các địa phương để quản lý sử dụng, thay vì ngân sách địa phương (NSDP) đảm bảo như quy định hiện hành về phân cấp NSNN và quy định tại Nghị định số 82/2010/NĐ-CP.

Theo đó, đề nghị Bộ GD&ĐT làm rõ, bổ sung thuyết minh và lấy ý kiến của Bộ Tư pháp về cơ sở pháp lý để quy định nội dung sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 10 Nghị định số 82/2010/NĐ-CP nêu trên, đảm bảo theo đúng quy định về phân cấp quản lý kinh tế xã hội và NSNN.

Đồng thời, đề nghị Bộ GD&ĐT nghiên cứu việc cấp phát SGK cho các địa phương để quản lý sử dụng theo hướng áp dụng hình thức chuyển giao tài sản từ Bộ GD&ĐT về địa phương (Ủy ban nhân dân - UBND) cấp tỉnh quản lý, xử lý. Theo đó, sau khi Bộ GD&ĐT hoàn thành việc in ấn SGK tiếng DTTS, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quyết định chuyển giao SGK tiếng DTTS cho UBND cấp tỉnh quản lý, xử lý trên cơ sở đề nghị của các địa phương, đồng thời quy định cụ thể về trình tự, thủ tục và hồ sơ thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

(ii) Đến nay, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (*có hiệu lực thi hành từ ngày 30/10/2024*); theo đó, trường hợp này có thể thực hiện theo quy định như sau:

(1) Theo quy định tại khoản 26, khoản 44 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP thì hình thức chuyển giao tài sản từ Bộ GD&ĐT về địa phương (UBND cấp tỉnh) quản lý, xử lý chỉ áp dụng đối với tài sản công là nhà, đất trụ sở và tài sản khác hiện có tại trụ sở làm việc đó mà cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản không còn nhu cầu sử dụng). Theo đó, đề nghị Bộ GD&ĐT quy định rõ tại dự thảo Nghị định theo hướng Bộ GD&ĐT thực hiện việc in ấn SGK, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng DTTS, sau đó thực hiện chuyển giao cho các địa phương; đồng thời, bổ sung quy định cụ thể về trình tự, thủ tục và hồ sơ trong từng bước công việc để có căn cứ thực hiện.

(2) Trường hợp đã xác định rõ đơn vị quản lý, sử dụng, đề nghị Bộ GD&ĐT nghiên cứu thực hiện theo quy định về việc điều chuyển tài sản công (từ Bộ GD&ĐT về địa phương để giao cho đơn vị quản lý, sử dụng) quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 và số 114/2024/NĐ-CP.

b) Về nội dung quy định: 5. *Tổ chức mua sắm tập trung thiết bị dạy học tối thiểu DTTS theo Danh mục Bộ GD&ĐT ban hành ...*":

- Pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công đã quy định về việc mua sắm tài sản công theo phương thức mua sắm tập trung (tại Chương VI Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại các khoản 49, 50, 51, 52, 53 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP) theo đó: (i) Trên cơ sở danh mục thiết bị dạy học tiếng DTTS tối thiểu do Bộ GD&ĐT ban hành, các cơ quan, đơn vị (Trường/Phòng Giáo dục/Sở Giáo dục) đề xuất trong danh mục mua sắm tập trung của UBND cấp tỉnh; (ii) Tổ chức thực hiện: Trên cơ sở phê duyệt của UBND cấp tỉnh (về số lượng, dự toán được duyệt), tổ chức được giao nhiệm vụ mua sắm tập trung thuộc UBND cấp tỉnh tổ chức mua sắm theo hình thức lựa chọn nhà thầu.

Do đó, đề nghị rà soát theo hướng bổ sung quy định về trình tự, thủ tục và hồ sơ hoặc dẫn chiếu theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 và số 114/2024/NĐ-CP để có căn cứ thực hiện.

3. Về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở (Nghị định số 71/2020/NĐ-CP):

3.1. Ý kiến tham gia chung:

Đề nghị Bộ GD&ĐT rà soát, xây dựng dự thảo Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 71/2020/NĐ-CP trên cơ sở ý kiến của các địa phương, cơ sở đào tạo (đơn vị trực tiếp thực hiện chính sách); từ đó đề xuất các nội dung sửa đổi, bổ sung (về phạm vi, đối tượng, chính sách thụ hưởng, cơ chế phối hợp cũng như trách nhiệm của các tổ chức có liên quan), đảm bảo phù hợp, khả thi.

- Bên cạnh đó, đề nghị Bộ GD&ĐT bổ sung đánh giá rõ về kinh phí thực hiện chính sách thời gian qua. Đối với phương án đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách, đề nghị Bộ GD&ĐT căn cứ số lượng đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh của chính sách, làm rõ tác động cụ thể tới NSNN hàng năm theo phân cấp NSNN.

3.2. Ý kiến tham gia cụ thể:

3.2.1. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 7 (phương thức đào tạo):

- Theo nội dung mục 2 dự thảo Tờ trình của Bộ GD&ĐT: Một trong số điều kiện để thực hiện đặt hàng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 12 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng NSNN từ nguồn kinh phí chi thường xuyên là "*Danh mục dịch vụ sự nghiệp công có tính đặc thù do liên quan đến sở hữu trí tuệ hoặc chỉ có một nhà cung cấp đăng ký thực hiện*". Do đó không phải ngành đào tạo nào hoặc cơ sở đào tạo nào địa phương

cũng có thể thực hiện được phương thức đặt hàng.

- Tuy vậy, theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, đặt hàng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thực hiện đào tạo nâng chuẩn thì không vướng quy định về sở hữu trí tuệ hay nhà cung cấp duy nhất. Theo đó, đề nghị Bộ GD&ĐT báo cáo rà soát, báo cáo rõ nội dung này.

3.2.2. Về nội dung quy định về kinh phí thực hiện lộ trình nâng chuẩn:

a. Tại khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định (sửa đổi, bổ sung Điều 9 Nghị định số 71/2020/NĐ-CP) quy định: *“Kinh phí thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên (công dân, dân lập, tư thực) do NSDP bảo đảm theo quy định của Luật NSNN và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật; NSTW hỗ trợ địa phương khi chưa cân đối được ngân sách để thực hiện nhiệm vụ này theo quy định của pháp luật về NSNN.”*

Tại Văn bản số 6970/VPCP-KTTH ngày 29/9/2021 của Văn phòng Chính phủ, Lãnh đạo Chính phủ đã có ý kiến: *“Đối với năm 2020 và năm 2021, các địa phương tự đảm bảo kinh phí thực hiện đào tạo nâng trình độ chuẩn của giáo viên. Từ năm 2022 trở đi, các địa phương bố trí trong phạm vi dự toán chi ngân sách địa phương để thực hiện (định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2022 đã bao gồm kinh phí thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP) như ý kiến của Bộ Tài chính tại văn bản nêu trên”.*

Vì vậy, đề nghị Bộ GD&ĐT sửa lại nội dung quy định nêu trên như sau: *“Kinh phí thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên (công dân) do NSDP bảo đảm theo quy định của Luật NSNN và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật”*

b. Tại Khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định đề nghị bỏ nội dung *“Đơn giá thực hiện giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng được xác định bằng mức thu học phí của cơ sở đào tạo được giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng”* do chưa phù hợp với quy định hiện hành về giao nhiệm vụ, đặt hàng sản phẩm, dịch vụ công sử dụng NSNN quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP (trong đó quy định giá chi áp dụng cho hình thức đặt hàng và thẩm quyền, trình tự, phương pháp định giá thực hiện theo quy định pháp luật về giá).

3.2.3. Về nội dung quy định trách nhiệm của Bộ Tài chính:

Tại Khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định (bổ sung Điều 13a về trách nhiệm của Bộ Tài chính: *“1. Đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện lộ trình đào tạo nâng trình độ chuẩn của giáo viên ... theo quy định tại Nghị định này. 2. Hướng dẫn địa phương các nội dung liên quan đến phương thức thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng đào tạo và việc chi trả kinh phí đào tạo cho giáo viên tham gia nâng trình độ chuẩn trong phạm vi quy định của Nghị định này.”*

Đề nghị bỏ nội dung trên, lý do: (i) Tại khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định đã quy định kinh phí thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên do NSDP bảo đảm theo quy định về phân cấp NSNN; (ii) khoản 2 Điều 7 dự thảo Nghị định đã quy định việc lập dự toán, phân bổ, giao dự toán và thanh toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật NSNN và các văn bản pháp luật có liên quan; (iii) Tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP đã quy định cụ thể về các nội dung liên quan đến triển khai thực hiện đào tạo nâng chuẩn giáo viên

theo phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ công nói chung (trong đó bao gồm đào tạo nâng chuẩn giáo viên) như đối tượng áp dụng, nguồn kinh phí, thẩm quyền, đơn giá, điều kiện, căn cứ, quản lý kinh phí thực hiện.

Trên đây là ý kiến tham gia của Bộ Tài chính, đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu và tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Cục: QL Giá, QLCS;
- Vụ: PC, NSNN;
- Lưu: VT, HCSN (4 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Võ Thanh Hưng

Số: 89/BC-ĐHTN

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO

V/v góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP

Kính gửi: Vụ Giáo dục dân tộc – Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Công văn số 4519/BGDĐT-GDDT ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP, Trường Đại học Tây Nguyên có một số góp ý, đề xuất như sau:

1. Các nội dung của Dự thảo đã được sửa đổi, bổ sung

Một số nội dung góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP như sau:

Nghị định số 82/2010/NĐ-CP	Dự thảo sửa đổi, bổ sung	Nội dung góp ý
Khoản 2 Điều 9: “Người học được Nhà nước đảm bảo sách giáo khoa, tài liệu tham khảo tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với từng đối tượng. Người học là cán bộ, công chức, viên chức được hưởng chế độ đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước theo quy định”.	Khoản 2 Điều 9: “Người dạy và học được Nhà nước đảm bảo sách giáo khoa, tài liệu tham khảo tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với từng đối tượng. Người học là cán bộ, công chức, viên chức được hưởng chế độ đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước theo quy định”.	Thống nhất như dự thảo
Không đề cập	Bổ sung khoản 4 Điều 9: “Cơ sở giáo dục đại học được Nhà nước hỗ trợ một lần trong việc mở ngành đào tạo giáo viên tiếng DTTS; được cấp bù học phí và hỗ trợ chi phí đào tạo; được đảm bảo trang thiết bị dạy học và học liệu tiếng DTTS”	Thống nhất như dự thảo
Không đề cập	Bổ sung khoản 5 Điều 10: “Tổ chức mua sắm tập trung thiết bị dạy học tối thiểu tiếng DTTS theo danh mục Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành để triển khai dạy học tiếng DTTS”.	Thống nhất như dự thảo
Chưa đề cập	Bổ sung khoản 4 Điều 10: “Tổ chức in ấn, cấp phát cho các địa phương triển	Góp ý điều chỉnh: Bộ Giáo

	khai dạy học đối với sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng DTTS do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn”	dục và Đào tạo tổ chức biên soạn, in ấn sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học và cấp phát cho các địa phương triển khai dạy học tiếng DTTS.
--	---	--

2. Nội dung góp ý bổ sung, điều chỉnh thêm

Nghị định số 82/2010/NĐ-CP	Dự thảo sửa đổi, bổ sung	Nội dung góp ý, đề nghị bổ sung
Điều 2. Đối tượng áp dụng (Mục III, trang 4): “Nghị định này áp dụng cho người dạy tiếng dân tộc thiểu số và người dân tộc thiểu số học tiếng dân tộc thiểu số đã có chữ viết ở các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên trong hệ thống giáo dục quốc dân”.	Chưa có	- Đề nghị Ban soạn thảo bổ sung vào Điều 2 (Đối tượng áp dụng) cho phù hợp với khoản 6 Điều 10 Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc: “Các trường phổ thông, trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng, trường dạy nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học phù hợp với địa bàn vùng dân tộc”.

3. Các ý kiến khác

- Tính cấp thiết của Tờ trình cần khẳng định thêm: Ngôn ngữ (tiếng nói và chữ viết) là thành tố đặc biệt quan trọng của văn hóa, là di sản quý báu của cộng đồng các DTTS (cùng với lao động tạo nên con người). Trong bối cảnh toàn cầu hóa mạnh mẽ như hiện nay (văn hóa nói chung và ngôn ngữ nói riêng), việc tổ chức dạy và học tiếng nói, chữ viết của DTTS trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên có ý nghĩa quan trọng trong việc bảo tồn văn hóa các dân tộc thiểu số, giúp cộng đồng nâng cao nhận thức về bảo tồn văn hóa, ngôn ngữ của tiếng mẹ đẻ. Đây là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là đối với ngành giáo dục và đào tạo, cơ quan làm công tác dân tộc trong việc thực hiện chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước nói chung và trong lĩnh vực văn hóa, ngôn ngữ nói riêng.

- Việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của DTTS theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP là tiền đề quan trọng, góp phần khắc phục những hạn chế mà Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2004 đã nêu: “đa số cán bộ, công chức đến công tác ở vùng

dân tộc, miền núi còn gặp không ít khó khăn trong công tác cũng như trong sinh hoạt, mà một trong những nguyên nhân là không biết tiếng DTTS và chưa am hiểu phong tục tập quán, truyền thống văn hoá của đồng bào các DTTS. Hạn chế này đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác tuyên truyền, vận động thuyết phục đồng bào DTTS trong việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước". Đồng thời, việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của DTTS theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP sẽ góp phần thực hiện hiệu quả Quyết định số 771/QĐ-TTg ngày 26 tháng 06 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án "Bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2018-2025".

- Việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 82/2010/NĐ-CP sẽ tạo sự thống nhất, đồng bộ về mặt chính sách, pháp luật và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc (Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc, khoản 6 Điều 10 quy định: "*Tiếng nói, chữ viết và truyền thống văn hóa tốt đẹp của các dân tộc được đưa vào chương trình giảng dạy trong các trường phổ thông, trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng, trường dạy nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học phù hợp với địa bàn vùng dân tộc*").

- Nhằm đảm bảo chính sách được thực hiện một cách thống nhất, ổn định, hiệu lực, hiệu quả, kính đề nghị lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo Ban soạn thảo rà soát hệ thống chính sách, pháp luật, các quy định liên quan đến việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của các dân tộc thiểu số để tránh chồng chéo hoặc thiếu sót sau khi ban hành.

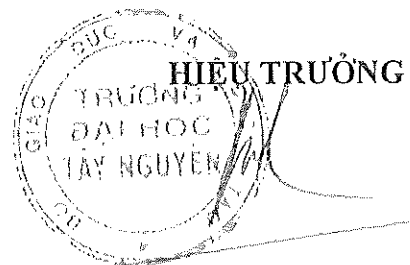
- Kính đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục phối hợp với UBND các tỉnh, các trường đại học và các Bộ, ngành, cơ quan liên quan rà soát thực trạng việc tổ chức dạy và học tiếng nói, chữ viết của DTTS để xây dựng đề án và đưa vào kế hoạch (những tỉnh, những dân tộc đã có chữ viết, tài liệu dạy tiếng dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức như S'tiêng, tiếng Sdăng, tiếng K'ho,... nhưng chưa được Bộ Giáo dục và Đào tạo đưa vào kế hoạch biên soạn giáo trình dạy và học tiếng DTTS) để tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

Trên đây là nội dung góp ý của Trường Đại học Tây Nguyên, kính trình Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban soạn thảo nghiên cứu, xem xét.

Trân trọng!

Nơi nhận: 

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Hiệu trưởng (để b/c);
- Các Phó Hiệu trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, ĐT.



TS. Nguyễn Thanh Trúc

ỦY BAN DÂN TỘC

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1576/UBNDT-DTTS

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi,
bổ sung một số điều của
Nghị định số 82/2010/NĐ-CP

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Ủy ban Dân tộc nhận được Công văn số 4518/BGDĐT-GDDT ngày 21 tháng 8 năm 2024 về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên. Sau khi nghiên cứu, Ủy ban Dân tộc có ý kiến như sau:

1. Cơ bản nhất trí với dự thảo Tờ trình, Nghị định, Báo cáo đánh giá tác động do Bộ Giáo dục và Đào tạo cơ quan Chủ trì soạn thảo.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thống nhất nội dung giữa dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP, trong đó: Về đối tượng áp dụng, bổ sung “***trường Trung học phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục Cao đẳng***”; bổ sung vào Khoản 4, Điều 9 Nghị định sửa đổi “Cơ sở giáo dục ***Cao đẳng, Đại học***”.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban Dân tộc gửi quý Bộ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- Các TT, PCN (để b/c);
- Lưu VT, Vụ DTTS (02b).

**TL. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
VỤ TRƯỞNG VỤ DÂN TỘC THIỂU SỐ**



Lưu Xuân Thủy

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7925/BKHĐT-KHGD TNMT
V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi
Nghị định số 82/2010/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2024

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Phúc đáp công văn số 4518/BGDDĐT-GDDT ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị có ý kiến về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên (Nghị định), trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được phân công, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Đối với chính sách đảm bảo sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học cho người dạy và người học

Dự thảo Nghị định đề xuất điều chỉnh, sửa đổi chính sách đảm bảo sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học cho người dạy và người học trong đó bổ sung đối tượng giáo viên tiếng dân tộc thiểu số được đảm bảo sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc¹ và giao Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện nhiệm vụ in ấn, cấp phát sách cho người dạy, người học đối với sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn dạy học do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn bằng ngân sách nhà nước². Các chính sách trên sẽ làm phát sinh kinh phí cho ngân sách trung ương để hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước: “Ngân sách trung ương giữ vai trò chủ đạo, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ chi quốc gia, hỗ trợ địa phương chưa cân đối được ngân sách và hỗ trợ các địa phương theo quy định tại khoản 3 Điều 40 của Luật này”, đề nghị Quý Bộ rà soát, bảo đảm chính sách được đề xuất tuân thủ quy định về nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách tại Luật Ngân sách nhà nước và các Nghị định hướng dẫn liên quan đồng thời tham khảo ý kiến cơ quan quản lý nhà nước về quản lý ngân sách về khả năng cân đối nguồn vốn thực hiện trong trường hợp Nghị định được cấp thẩm quyền thông qua.

¹ Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9 Nghị định 82/2010/NĐ-CP như sau: “2. Người dạy và người học được Nhà nước đảm bảo sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học, tài liệu tham khảo tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với từng đối tượng. Người học là cán bộ, công chức, viên chức được hưởng chế độ đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước theo quy định

² Bổ sung khoản 4 Điều 10 Nghị định 82/2010/NĐ-CP như sau: “4. Tổ chức in ấn, cấp phát cho các địa phương triển khai dạy học đối với sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học tiếng dân tộc thiểu số do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn”

2. Về chính sách đảm bảo trang thiết bị dạy học tối thiểu tiếng dân tộc thiểu số

Dự thảo Nghị định đề xuất bổ sung khoản 5 Điều 10 Nghị định 82/2010/NĐ-CP trong đó giao Bộ Giáo dục và Đào tạo “*Tổ chức mua sắm tập trung thiết bị dạy học tối thiểu tiếng dân tộc thiểu số theo Danh mục Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành để triển khai dạy học tiếng dân tộc thiểu số*”.

Việc tổ chức mua sắm tập trung được quy định cụ thể tại Luật Đấu thầu và Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 2 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu (Nghị định số 24/2024/NĐ-CP), đề nghị Quý Bộ rà soát bảo đảm quy định tại dự thảo Nghị định không trái với quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu và các quy định liên quan.

Ngoài ra, đề nghị Quý Bộ tham khảo quy định tại khoản 2 Điều 94 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP³ để đề xuất chính sách tổ chức mua sắm tập trung thiết bị dạy học tối thiểu tiếng dân tộc thiểu số tại dự thảo Nghị định bảo đảm việc mua sắm được kịp thời, linh hoạt trong thời gian chưa có kết quả mua sắm tập trung.

3. Về các nội dung khác, đề nghị Quý Bộ tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, tổng hợp. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đơn vị: QLĐT; KTDPLT.
- Lưu: VT, KHGDTNMT. T(2).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Bích Ngọc

³ Quy định việc xử lý đối với trường hợp thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm thuộc danh mục mua sắm tập trung trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng chưa có kết quả lựa chọn nhà thầu hoặc không lựa chọn được nhà thầu trúng thầu

Số: 5195 /BNV-CCVC

Hà Nội, ngày 15th tháng 8 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị định
sửa đổi, bổ sung một số điều
của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Trả lời Công văn số 4518/BGDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP¹; sau khi nghiên cứu, Bộ Nội vụ cơ bản thống nhất với Hồ sơ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP do Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng (bao gồm: dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định và dự thảo Báo cáo đánh giá tác động) và có một số ý kiến góp ý cụ thể như sau:

1. Tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định: Đề nghị chỉnh sửa, biên tập thành “2. Người dạy và người học được Nhà nước bảo đảm sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học, tài liệu tham khảo tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với từng đối tượng. Người học là cán bộ, công chức, viên chức được hưởng chế độ đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật có liên quan”.

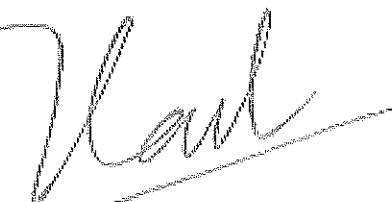
2. Tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị định: Đề nghị chỉnh sửa, biên tập thành “4. Cơ sở giáo dục đại học được Nhà nước hỗ trợ một lần trong việc mở ngành đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số; được cấp bù học phí và hỗ trợ chi phí đào tạo; được bảo đảm trang thiết bị dạy học và học liệu tiếng dân tộc thiểu số”.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ về Hồ sơ dự thảo Nghị định nêu trên, đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr Trương Hải Long;
- Lưu: VT, CCVC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

30 

Trương Hải Long

¹ Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

UBND TỈNH AN GIANG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3776/SGDDĐT-GDTrH-GDTX

An Giang, ngày 29 tháng 8 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi
Nghị định số 82/2010/NĐ-CP
của Chính phủ

Kính gửi: Vụ Giáo dục Dân tộc - Bộ Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Công văn số 4517/BGDDĐT-GDDĐT ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 4367/VPUBND-KGVX ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP của Chính phủ.

Sở GDĐT An Giang ban hành Công văn số 3738/SGDDĐT-GDTrH-GDTX ngày 26 tháng 8 năm 2024 tổ chức lấy ý kiến rộng rãi các phòng GDĐT, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục dân tộc nội trú để góp ý cho dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP của Chính phủ, Sở GDĐT An Giang tổng hợp và có ý kiến như sau:

1. Thống nhất với chủ trương của Bộ GDĐT tham mưu với Chính phủ về việc sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2010 quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

2. Thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định, nội dung dự thảo Tờ trình, nội dung dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách quy định trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP về việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

Trên đây là ý kiến đóng góp của Sở GDĐT An Giang./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc và các Phó giám đốc Sở;
- Lưu: VT, GDTrH-GDTX.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Tuấn Khanh

UBND TỈNH BẠC LIÊU
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1214/SGDDĐT-GDTrH-QLCL

Bạc Liêu, ngày 27 tháng 8 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi,
bổ sung một số điều của Nghị định số
82/2010/NĐ-CP quy định việc dạy
và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc
thiểu số trong các cơ sở giáo dục
phổ thông và trung tâm giáo dục
thường xuyên

Kính gửi: Vụ Giáo dục dân tộc- Bộ GDĐT.

Thực hiện Công văn số 3275/VP-KGVX ngày 23/8/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc chuyển Công văn số 4517/BGDDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xin ý kiến góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

Qua nghiên cứu nội dung Công văn số 4517/BGDDĐT-GDDT và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ, Sở Giáo dục và Đào tạo thống nhất nội dung dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bạc Liêu báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo tổng hợp./. *phile*

Nơi nhận: *phile*
- Như trên;
- Phó GD phụ trách;
- Lưu: VT, GDTrH-QLCL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đương Hồng Tâm

UBND TỈNH BÌNH THUẬN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 2594/BC-SGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Thuận, ngày 30 tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO

**Kết quả lấy ý kiến dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP
ngày 15/7/2010 của Chính phủ**

Thực hiện Công văn số 4517/BGDĐT-GDDT ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP¹, Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Thuận ban hành văn bản² gửi các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện có liên quan để lấy ý kiến góp ý đối với các văn bản dự thảo của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*Dự thảo Nghị định; Dự thảo Tờ trình của Chính phủ; Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động*).

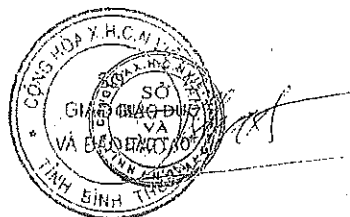
Qua tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị đều thống nhất với nội dung các văn bản dự thảo của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*đính kèm Phụ lục cơ quan, đơn vị có ý kiến thống nhất bằng văn bản*).

Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Thuận trân trọng báo cáo Vụ Giáo dục dân tộc, Bộ Giáo dục và Đào tạo kết quả lấy ý kiến góp ý đối với các văn bản dự thảo của Bộ Giáo dục và Đào tạo để biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Vụ GDDT-Bộ GDĐT;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Lưu: VT, MN&TH (Ph_01b).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Toàn Thắng

¹ Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

² Công văn 2535/SGDĐT-MN&TH ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP.

UBND TỈNH CÀ MAU
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2807 /SGDDĐT-MNPT
V/v ý kiến góp ý dự thảo Nghị định
sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP

Cà Mau, ngày 27 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ GDDT)

Thực hiện Công văn số 4517/BGDDĐT- GDDT ngày 21/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên. Sở Giáo dục và Đào tạo Cà Mau có ý kiến như sau:

Sau khi nghiên cứu dự thảo về việc ý kiến góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP gồm: Dự thảo Nghị định, dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Báo cáo đánh giá tác động. Sở Giáo dục và Đào tạo Cà Mau thống nhất dự thảo.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở Giáo dục và Đào tạo Cà Mau theo Công văn số 4517/BGDDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- Bộ GDDT;
- LĐ Sở GDDT;
- Lưu: VT, MNPT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Hoàng Dự

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
PHÂN HIỆU ĐHTN TẠI TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 324 /PHLC-HCTH
V/v góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số
82/2010/NĐ-CP

Lào Cai, ngày 13 tháng 9 năm 2024

Kính gửi: Vụ Giáo dục dân tộc - Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Công văn số 4519/BGDĐT-GDDT ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP.

Sau khi nhận được văn bản Phân hiệu ĐHTN tại tỉnh Lào Cai đã triển khai, lấy ý kiến của các đơn vị trực thuộc Phân hiệu về việc góp ý cho dự thảo Quy định việc dạy học và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở Giáo dục phổ thông và Trung tâm giáo dục thường xuyên theo trình tự, thủ tục rút gọn. Phân hiệu ĐHTN tại tỉnh Lào Cai nhất trí với nội dung của dự thảo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP nêu trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (b/c);
- Lưu: VT, HC-TH.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



[Signature]
Vũ Thị Bình

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27 /SGDĐT-GDTHMN
V/v góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi
Nghị định số 82/2010/NĐ-CP

Đắk Nông, ngày 26 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Vụ Giáo dục dân tộc, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Công văn số 4517/BGDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP. Sau khi nghiên cứu, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông có ý kiến như sau:

Thông nhất với Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP.

Sở GDĐT báo cáo để Vụ Giáo dục dân tộc, Bộ Giáo dục và Đào tạo biết và tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu: VT, GDTHMN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



2807

Lê Bá Cường

**UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2416 /SGDDĐT-GDCN

Điện Biên, ngày 06 tháng 9 năm 2024

V/v góp ý Dự thảo Nghị định sửa
đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP

Kính gửi: Vụ Giáo dục Dân tộc - Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Công văn số 4517/BGDDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên;

Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 2277/SGDDĐT-GDCN ngày 22/8/2024 về việc góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP. Sau khi nghiên cứu, tổng hợp ý kiến góp ý của phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố, Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh, các trung tâm GDNN-GDTX huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo nhất trí với bố cục, nội dung của dự thảo Nghị định, dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Báo cáo đánh giá tác động.

Trên đây là ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDCN.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lò Thị Thời

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2807 /SGDĐT-GDTrHCTTX

Gia Lai, ngày 2807 tháng 9 năm 2024

V/v góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ
sung Nghị định số 82/2010/NĐ-CP

Kính gửi: Vụ Giáo dục dân tộc, Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Công văn số 4517/BGDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 của Bộ Giáo
dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định
số 82/2010/NĐ-CP (gọi tắt là Dự thảo Nghị định).

Sau khi nghiên cứu Dự thảo Nghị định, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đã
ban hành Công văn số 2365/SGDĐT-GDTrHCTTX ngày 26/8/2024 gửi các cơ
sở giáo dục yêu cầu góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số
82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ Quy định việc dạy và học tiếng
nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm
giáo dục thường xuyên.

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của các cơ sở giáo dục đối với Dự thảo Nghị
định, Sở GDĐT thống nhất với nội dung Dự thảo Nghị định, không có ý kiến đề
xuất gì thêm.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở GDĐT trân trọng báo cáo Bộ GDĐT biết,
tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- Phòng GDMNTH thuộc Sở;
- Lưu: VT, GDTrHCTTX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

27



Trần Bá Công

UBND TỈNH HÀ GIANG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số:  /SGĐĐT-GDĐT-GDDT
V/v góp ý Dự thảo Nghị định sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị
định số 82/2010/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Giang, ngày 28/07 tháng 27 năm 2024

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Công văn số 4517/BGDDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP.

Sau khi nghiên và xin ý kiến¹ các đơn vị có liên quan và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Giang nhất trí với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP.

Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Giang kính gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh Sở GD&ĐT;
- Các đơn vị thuộc Sở GD&ĐT;
- VNPTioffice;
- Lưu: VT, GDĐT-GDDT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



26

Đinh Thế Hiệp

¹ Công văn số 1441/SGĐĐT-GDĐT-GDDT về việc xin ý kiến góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP.

UBND TỈNH HẬU GIANG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số 2807/SGDDĐT-GDTrH-GDTX
V/v góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi
Nghị định số 82/2010/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hậu Giang, ngày 27 tháng 26 năm 2024

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Công văn số 4517/BGDDĐT-GDDT ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP.

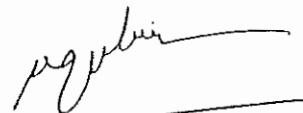
Qua nghiên cứu nội dung Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP, bao gồm Dự thảo Nghị định, Dự thảo Tờ trình Chính phủ và Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, Sở Giáo dục và Đào tạo thống nhất với những nội dung trong các Dự thảo.

Trên đây là góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP của Sở Giáo dục và Đào tạo./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GDTrH-GDTrH 

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Hiền

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Số:  /UBND-KGVX
V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi
Nghị định số 82/2010/NĐ-CP
ngày 15/7/2010 của Chính phủ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 28/07 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Công văn số 4517/BGDĐT-GDDT ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ, quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

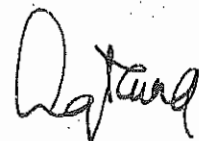
Qua nghiên cứu hồ sơ, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang thống nhất nội dung dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang kính gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo tổng hợp theo yêu cầu. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Giáo dục dân tộc, Bộ GDĐT;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- LĐVP. UBND tỉnh;
- P. KGVX;
- Lưu: VT, tđat "HT".

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

27 

Nguyễn Lưu Trung

**UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2097/SGDDĐT-GDTrH-TX&CN
V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ
sung một số điều của Nghị định
82/2010/NĐ-CP

Lai Châu, ngày 27 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Công văn số 4517/BGDDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 82/2010/NĐ-CP;

Thực hiện Công văn số 3378/UBND-VX ngày 23/8/2024 của UBND tỉnh Lai Châu về việc giao góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 82/2010/NĐ-CP quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

Sau khi nghiên cứu, tổng hợp ý kiến góp ý của sở, ngành, cơ quan, đơn vị, Sở Giáo dục và Đào tạo Lai Châu nhất trí với nội dung, cấu trúc của các dự thảo: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên; Tờ trình dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên; Báo cáo đánh giá tác động của chính sách quy định trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

Sở Giáo dục và Đào tạo Lai Châu kính gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, GDTrH-TX&CN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Thu Phương

UBND TỈNH LÀO CAI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số:  /SGD&ĐT-GD&H&GDTX

V/v góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị
định số 82/2010/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 28/07 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Vụ Giáo dục dân tộc - Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện văn bản số 4517/BGDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ về việc quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, Sở Giáo dục và Đào tạo Lào Cai đã triển khai nghiên cứu các dự thảo: Nghị định, Tờ trình Chính phủ, Báo cáo đánh giá tác động.

Sau khi nghiên cứu các Dự thảo trên, Sở Giáo dục và Đào tạo Lào Cai nhất trí với các văn bản do Bộ Giáo dục và Đào tạo dự thảo.

Sở Giáo dục và Đào tạo Lào Cai trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, GD&H&GDTX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

27



Nguyễn Thế Dũng

UBND TỈNH NGHỆ AN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2807 /SGDDĐT- CTTT-GDTX
V/v góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị
định 82/2010/NĐ-CP

Nghệ An, ngày 2807 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Vụ Giáo dục dân tộc, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Nghệ An tại Công văn số 7305/UBND-VX
ngày 27/8/2024 về việc góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 82/2010/NĐ-CP,

Sau khi nghiên cứu bản Dự thảo, Sở Giáo dục và Đào tạo có ý kiến như sau:

Thống nhất với các nội dung trong dự thảo do Bộ Giáo dục và Đào tạo soạn thảo.

Sở Giáo dục và Đào tạo phúc đáp để Bộ Giáo dục và Đào tạo biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để biết, chỉ đạo);
- GD, các PGD Sở;
- Lưu VT, CTTT- GD TX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

27



Nguyễn Văn Khoa

UBND TỈNH NINH THUẬN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2416 /SGDDĐT-NVDH

Ninh Thuận, ngày 06 tháng 8 năm 2024

V/v: Góp ý dự thảo sửa đổi Nghị
định số 82/2010/NĐ-CP.

Kính gửi: Vụ Giáo dục Dân tộc - Bộ GDĐT.

Thực hiện công văn số 4517/BGDĐT - GDDT ngày 21/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc góp ý dự thảo sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của chính phủ quy định về việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên;

Sau khi nghiên cứu Bản dự thảo, Sở Giáo dục và Đào tạo nhất trí theo như bản dự thảo;

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc và phó GD;
- Lưu: VT, NVDH (GDDT)



Lê Thái Trường Thi

**UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số:  /SGDĐT-GDTrHTX
V/v góp ý Dự thảo Nghị định sửa
đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Yên, ngày  tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Triển khai Công văn số 4517/BGDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP, Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Yên đã tổ chức nghiên cứu, tổng hợp ý kiến góp ý như sau:

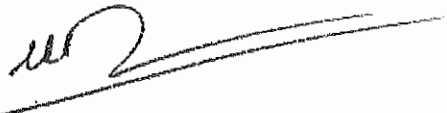
1. Về Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP: Thống nhất;
2. Về Dự thảo Tờ trình Chính phủ: Thống nhất;
3. Về Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động: Thống nhất.

Sở Giáo dục và Đào tạo kính chuyển ý kiến đến Bộ Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, hoàn thiện Dự thảo./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (Vụ GDDT);
- Văn phòng UBND;
- GEĐ, PGĐ Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDTrHTX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



2807

Võ Thị Minh Duyên

UBND TỈNH SƠN LA
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1927/SGDĐT- GDMN&GDTH
V/v tham gia góp ý Dự thảo Nghị
định sửa đổi Nghị định số
82/2010/NĐ-CP

Sơn La, ngày 27 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Công văn số 4517/BGDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sơn La đã ban hành văn bản gửi đến các đơn vị có liên quan, đề nghị tổ chức nghiên cứu và góp ý vào Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP. Qua tổng hợp các ý kiến góp ý, thảo luận và thống nhất, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sơn La có ý kiến như sau:

Nhất trí với các nội dung được nêu trong Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên và không có bổ sung gì thêm vào trong bản Dự thảo.

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sơn La kính đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (Vụ Giáo dục Dân tộc);
- Ban Giám đốc Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, GDMN&GDTH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2702/UBND-DT

Tây Ninh, ngày 05 tháng 9 năm 2024

V/v góp ý đối với Dự thảo
Nghị định sửa đổi Nghị định
số 82/2010/NĐ-CP

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh nhận được Công văn số 4517/BGDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 82/2010/NĐ-CP.

Qua nghiên cứu dự thảo Nghị định, Tờ trình Chính phủ và Báo cáo đánh giá tác động, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh thống nhất với dự thảo, không có ý kiến gì thêm.

Trân trọng./.

Nơi nhận: *ly*

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Phòng Dân tộc;
- Lưu: VT, VP. UBND tỉnh.(kb).

4

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Thanh

UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2416 /SGDDT-VP

Thanh Hóa, ngày 06 tháng 8 năm 2024

V/v tham gia góp ý dự thảo Nghị
định sửa đổi Nghị định số
82/2010/NĐ-CP

Kính gửi:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Công văn số 12342/UBND-VX ngày 22/8/2024 của UBND tỉnh về việc giao tham gia ý kiến góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP, Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa báo cáo như sau:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai đến các sở, ngành có liên quan và 11 huyện miền núi, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ cơ quan Sở về việc góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP.

2. Dự thảo Nghị định nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý để đảm bảo SGK và tài liệu tiếng DTTS cho người dạy và người học; xây dựng đội ngũ giáo viên tiếng DTTS; đảm bảo trang bị thiết bị dạy học tiếng DTTS nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục đào tạo vùng DTTS và miền núi, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo. Do vậy, sau khi tổng hợp ý kiến các đơn vị thống nhất với dự thảo Nghị định, dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo báo cáo đánh giá tác động.

Trên đây là tổng hợp ý kiến tham gia dự thảo dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP, Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên (để b/c);
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Trần Văn Thúc

UBND TỈNH TRÀ VINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:  /SGDĐT-GDDT
V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa
đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP

Trà Vinh, ngày  tháng 8 năm 2024

Kính gửi:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Thực hiện Công văn số 4517/BGDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP; Công văn số 2486/UBND-KGVX ngày 22/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc góp ý dự thảo văn bản;

Qua nghiên cứu 03 dự thảo văn bản kèm theo Công văn số 4517/BGDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (gồm Dự thảo Nghị định, Dự thảo Tờ trình Chính phủ và Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động), Sở Giáo dục và Đào tạo Trà Vinh thống nhất với dự thảo và không có ý kiến khác.

Trên đây là ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo về dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP, kính gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ GDDT;
- GD, các PGD Sở GDĐT;
- Lưu VT, GDDT-KT-KĐCLGD

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



2807

Thạch Tha Lai

UBND TỈNH VĨNH LONG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:  / SGDDĐT-VP

Vĩnh Long, ngày 24¹⁶ tháng 8 năm 2024

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi
Nghị định số 82/2010/NĐ-CP

Kính gửi: Vụ Giáo dục dân tộc – Bộ Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Công văn số 4517/BGDDĐT-GDDT ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP.

Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP, Sở Giáo dục và Đào tạo thống nhất với dự thảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Ngọc Bích

UBND TỈNH YÊN BÁI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2807 /SGDDĐT-GDTH
V/v tham gia ý kiến đối với Dự thảo
Nghị định sửa đổi Nghị định
số 82/2010/NĐ-CP

Yên Bái, ngày 2807 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Vụ Giáo dục Dân tộc, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Công văn số 4517/BGDDĐT-GDDT ngày 21/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xin ý kiến góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 82/2010/NĐ-CP, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Yên Bái đã triển khai nghiên cứu dự thảo Nghị định, dự thảo Tờ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi Chính phủ, dự thảo Báo cáo đánh giá tác động.

Sau khi nghiên cứu, Sở Giáo dục và Đào tạo Yên Bái nhất trí với dự thảo các văn bản. Trân trọng đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo sớm hoàn thiện dự thảo, trình Chính phủ ban hành để đảm bảo các điều kiện tổ chức dạy học tiếng Dân tộc thiểu số theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Sở Giáo dục và Đào tạo Yên Bái trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, GDTH, ĐTAN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

27



Nguyễn Thu Hương